

Thánh Kinh Báo



THÁNG MƯỜI HAI



NÔ - ÊN 1953



*«Hãy để con trẻ đến cùng ta... Vì nước Đức Chúa Trời
thuộc về những kẻ giống như con trẻ ấy» (Mác 10 : 14).*



THÁNH-KINH BẢO

cơ-quan của

HỘI-THÁNH TIN-LÀNH VIỆT-NAM

TÒA - SOẠN :

Tạm tại Trường Kinh-Thánh, Đà-Nẵng

THƠ-TỪ VÀ TIỀN-BẠC

Gởi cho Mục-sư Ông-văn-Huyền

Hội-thánh Tin lành, ĐÀ-NẴNG (Tourane)

MỤC LỤC

	Trang
Xã-thuyết:	
Ngày của tất cả mọi ngày — T. K. B.	1
Kìa thái-độ các nhơn-vật đối với Cứu-Chúa giáng-sanh	
— Mục-sư LÊ-NGUYỄN-ANH	3
Sự đau đẽ thuộc-linh. — Mục-sư Quoc-Foc-Wo dịch thuật..	8
Báo tin-lành. — Mục-sư KIỀU-CÔNG-THẢO	11
Tin-tức Hội-thánh	12
Cô-nhi-viện. — BAN QUẢN-TRỊ CÔ-NHI-VIỆN TIN-LÀNH.	19
Tiếng gọi rừng xanh:	
Hơn hai ngày truyền-giáo cho chi-phái Mạ ở Blao	
— TRUYỀN-GIÁO PHAN-VĂN-XUYẾN	22
Du-lịch Xứ Thánh:	
Bết-lê-hem đêm trước lễ Nô-ên. — LỮ-SINH DỊCH-THUẬT	24
Câu đố Kinh-thánh. — Mục-sư PHAN-VĂN-HIỆU.	25
Mấy vần thơ:	
Nô-ên hoài niệm. — LINH-HƯƠNG, HẢI-PHÒNG	26
Hàng ghề trẻ em:	
Tiếng chuông. — PHÚ-XUÂN	27
Gọi lòng bạn trẻ:	
Đấng Christ là chi cho tôi. — HUYỀN-THANH	28
Mấy vần thơ:	
Trước máng cỏ. — LINH-CƯƠNG	31
Phụ-nữ diễn-đàn:	
Bốn-phận đối với Hội-Thánh. — XUÂN-PHONG	32
Tại sao tôi tin Chúa. — BÙI-VĂN-ÂN, DA-LẠT	34
Tòa giảng Tin-lành:	
Con Đức Chúa Trời giáng-sanh..	
— Mục-sư TRUYỀN-GIÁO PHẠM-XUÂN-TÍN	35
Phương-danh quyên trợ quỹ Cô-nhi-viện Nha-trang.	
— M.S. TRẦN-TRỌNG-THỰC	39

Thánh-Kinh Báo

NĂM THỨ XVIII THÁNG MƯỜI HAI 1953

SỐ 206
TỤC - BẢN SỐ 37

Chủ-nhiệm kiêm chủ-bút :
Mục-sư: ÔNG-VĂN-HUYỀN
Hội-Thánh Tin-Lành — Đà-Nẵng

LỆ MUA BÁO :
Một năm (12 số) giá 50 đồng
Nửa năm — 27 đồng
Mỗi số — 5 đồng

NGÀY CỦA TẤT CẢ MỌI NGÀY

« Xảy ra trong NGÀY đó, rỗi Y-sai đứng lên làm cớ cho muôn dân, các nước đều tìm đến Ngài, nơi an nghỉ của Ngài sẽ được vinh-hiến » (Ê-sai 11 : 10).

CÓ người nói cái chuỗi ngày trên quãng thời-gian vô-lận cứ kế-tiếp nhau đi tới hoài mãi, ngày nào cũng như ngày nào không gì đáng quan-tâm. Những biến-chuyển của lịch-sử xảy ra nhằm ngày nào thấy đều ngẫu-nhiên như cái cò-quây chạy mù-tít quanh-vòng chữ số trên bàn quay rồi từ từ chậm lại mà mồi xuống trên một số nào trong các số đó vậy thôi.

Có quan-tâm chẳng nữa là chỉ quan-tâm đến cái việc lịch-sử ấy, chớ còn cái ngày kia nào có hệ-trọng gì. Câu nói trên mới nghe qua ai ai cũng nhận cho là có lý. Song kỳ thực chỉ có lý với trí-não có hạn, và với tâm con mắt có ngấn của chúng ta mà thôi. Chúng ta đâu có thể và đâu được phép căn-cứ ở trí nghĩ và sức thấy của mình mà dám quyết rằng ngoài ý nghĩ của chúng ta, ngoài chỗ thấy của chúng ta, hẳn không có sự vật gì nữa.

Vậy nên cái NGÀY của Cứu-Chúa JÊSUS-CHRIST giáng-sanh mà chúng ta kỷ-niệm hằng năm đây là một NGÀY đã có trong ý-định của Đức Chúa Trời từ trước vô-cùng, là ngày mà đại tiên-tri Ê-sai đã dự-ngôn như đã nêu ra ở

Cung Chúc Độc-Giả
NGÀY NÔ-ÊN VUI-VẺ VÀ MỌI
HẠNH - PHƯỚC SUỐT NĂM MỚI

trên đầu bài này. Kinh-thánh Tân-ước đã quyết-huấn rằng: « Nhưng khi KỶ-HẠN đã được trọn Đức Chúa Trời bèn sai con Ngài bởi một người nữ sanh ra... » và « ... đã ĐỊNH SẴN trước buổi sáng-thế... » (Gal. 4 : 4, 5 ; I Phi 1 : 19, 20). Vả lại, trí-não hữu hạn lượng của loài người mà còn biết theo phép tính tinh-tinh-tường để làm một sự vật gì khiến nó phải xảy ra trong một thì-giờ đã nhứt-định trước, như việc gọt củ thủy-tiên cách nào để cho nó

trở hoa đúng ngày đúng giờ trong Tết Nguyên - đán âm - lịch chẳng hạn. Đường ấy, Đức Chúa Trời là Đấng toàn-tri toàn-năng, Đấng biết mọi sự cuối-cùng từ đầu tiên, thì Ngài há lại không thể « chỉ-định một NGÀY bởi Người Ngài đã lập » để hoàn-thành nguyên-chỉ tốt-đẹp của Ngài sao.

Vậy, NGÀY mà Cứu-Chúa JÊSUS-CHRIST phải giáng-sanh, cái ngày lịch-sử duy-nhứt mà chúng ta được hân-hạnh được hãnh-diện kỷ-niệm một lần nữa đây vốn là cái NGÀY đã định trong nguyên-chỉ của Đức Chúa Trời rồi; là cái NGÀY CỦA TẤT CẢ MỌI NGÀY.

Dẫu ta nhận biết hay không nhận biết có không-khí, chối bỏ hay nhìn nhận có không-khí thì cả thì-giờ ta sống còn nghĩ suy đó vẫn luôn luôn hít thở không-khí. Cũng một lẽ ấy, dẫu ta biết hay không biết thì sự sống còn của mỗi chúng ta và cho đến tất-cả nhơn-loại lại cũng cho đến tất-cả tạo-vật nữa thấy đều có tương-quan đến cái NGÀY CỦA TẤT - CẢ MỌI NGÀY này. Thế-giới tội-lỗi hư-hoại này mà sở dĩ còn có diêm-phúc gặp lại NGÀY ấy hôm nay, và có hi-vọng sẽ được HOÁN CỰU HOÀN TÂN cũng bởi NGÀY ấy và nhờ NGÀY ấy, thì hẳn-nhiên đáng phải nhận-thức và ghi-nhớ NGÀY ấy.

Bởi « Ban đầu có Ngôi-Lời, Ngôi-Lời ở cùng Đức Chúa Trời, và Ngôi-Lời là Đức Chúa Trời. Ban-đầu Ngài ở cùng Đức Chúa Trời. Muôn-vật bởi Ngài làm nên, chẳng vật chi đã làm nên mà không bởi Ngài » (Gi. 1 : 1-3). « ... lại bởi CON mà Ngài đã dựng nên thế-gian ; Con là sự chói sáng của sự vinh-hiến Đức Chúa Trời... lấy lời có quyền-phép Ngài nâng-đỡ muôn-vật » (Hê 1 : 2b, 3); « mà Ngôi-Lời đã trở nên xác-thịt... » (Gi. 1 : 14), thì cái NGÀY mà Con Đức Chúa Trời thực-hiện sự « trở nên xác-thịt ở giữa chúng ta » đó thật là một cái NGÀY vô-cùng

linh-diệu của cả cõi lịch-sử, và là cái NGÀY không tiền khoáng-hậu vậy.

Ồ ! tội-lỗi đã xen vào thế-gian khiến sanh ra sự chết, đưa nhơn-loại và đến cả tạo-vật nữa đều quẩn-quại trong cảnh lâm-than đêm tối : nói thánh hiền mà làm việc bạo ngược, xưng hòa-bình mà gieo mầm rối-loạn ! Dẫu vậy, bản nhạc trời : « Sáng Danh Chúa trên các tầng trời rất cao, bình-an dưới đất, ân-trạch cho loài người ! » vẫn theo NGÀY đã định mà đã trôi khúc reo vang.

Thật, nếu không có cái NGÀY CỦA TẤT CẢ MỌI NGÀY này thì cả cõi quá-khứ đều là vô ý-thức, mà đến cả cõi tương-lai cũng như hiện-tại thấy đều là vô giá-trị. Bằng vậy, thì giàu mà chi, nghèo mà chi, sang mà chi, hèn mà chi, khôn mà chi, dại mà chi ! Ồ ! « trăm năm còn có gì đâu, chẳng qua một nắm thảo-khâu xanh rì ! ». Nhưng vui thay ! vì có cái NGÀY đó nên chúng ta mới xác-định được ý-nghĩa CHẾT KHÔNG PHẢI LÀ HẾT ; và ta đâu có phải là thứ « cùng cây cỏ đều mục ».

Chẳng có cái NGÀY này thì cũng không sao có cái ngày toàn thắng tội lỗi bởi thập-tự-giá, không sao có cái ngày tiêu-trừ cái nọc sự chết, bẻ gãy nanh vuốt và tháo tung xích-xiềng của tử-thần cùng mồ-mả, không sao có cái ngày sống lại cách khải-hoàn để ban mầm sống bất-hủ cho nhơn-loại ta đang đưa đến cái ngày ca khúc khải-hoàn trong nước Bình-an sau này để cùng hưởng bình-an đầy vinh-hiến và vĩnh-viễn. Thật, chỉ có cái ngày kỷ-niệm lịch-sử duy-nhứt này mới là cái NGÀY CỦA TẤT CẢ MỌI NGÀY.

Vậy, trong ngày kỷ-niệm quốc-tế này, ta ai nấy đều nhìn vào bản lòng của mình, nếu chưa thấy có chữ son ghi rõ NGÀY CỦA TẤT CẢ MỌI NGÀY

(Coi tiếp trang 41)



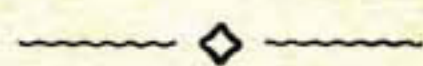
Mục-sư Lê-nguyên-Anh

KÌA, THÁI-ĐỘ CÁC NHƠN-VẬT

ĐỐI VỚI

CỨU-CHÚA

GIÁNG-SANH



CỨU-CHÚA Jêsus giảng-sanh, thái-độ của các nhơn-vật đông tây đồng-thời đối với Ngài tỏ ra có sự bất-đồng người thì hoan-nghinh nhiệt-liệt, kẻ thì lơ-lửng bơ-thờ, kẻ khác thì âm-mưu sát-hại. Những nhơn-vật ấy: gồm có vua Hê-rốt, sai-dịch của vua, dân-cư Giê-ru sa-lem, các thầy tế-lễ cả, các văn-sĩ trong dân, các bác-sĩ bên đông phương và các mục-nhân ngoài cánh đồng Bết-lê-hem. Mat 2: 1-4, 16; Lê 2: 8. Nhơn ngày lễ kỷ-niệm Cứu-Chúa giảng-sanh mời các độc-giả cùng tôi hãy dòm xem thái-độ của các nhơn-vật ấy, coi trong họ ai có thái-độ nào, và ai có thể làm đại-biểu cho ai trong thế-gian này về sự đối với Cứu-Chúa giảng-sanh, để bởi họ mà chúng ta tự cảnh-tỉnh và sửa-soạn cho mình có thái-độ xứng-đáng đối với Cứu-Chúa giảng-sanh, hầu bởi đó mà chúng ta hưởng được phước của Hải-nhi Cứu-Chúa trong ngày lễ kỷ-niệm này vậy.

Chúng ta hãy dòm xem thái-độ của các nhơn-vật ấy :

1. — VUA HÊ-RỐT

Vua Hê-rốt làm đại-biểu cho Sa-tan. Hê-rốt là vua đầy lòng độc-ác và

kiêu-ngạo, tự xưng mình là cao-cả, trên hết mọi người, lại có lòng nghi-ngờ, ngày đêm lo sợ, sợ có kẻ âm-mưu đảo-chánh, truất mình xuống khỏi ngai vàng; vì vậy mà khi vua nghe các bác-sĩ ở đông-phương đến hỏi: « Vua dân Giu-đa mới sanh tại đâu », thì hồn bất phụ thể, vì sợ vua mới sanh ra đó, sẽ chiếm ngôi Hoàng-đế của mình. Vua bèn bí-mật tìm mưu lập kế « nhóm các thầy tế-lễ ca và các văn-sĩ trong dân lại, mà tra hỏi rằng: « Đấng Christ phải sanh tại đâu » và « với các bác-sĩ cách kín-nhiệm mà hỏi kỹ-càng về ngôi sao đã hiện ra khi nào ». Cách vua nhóm các thầy tế-lễ cả và các văn-sĩ lại mà tra hỏi, và với các bác-sĩ cách kín-nhiệm mà hỏi kỹ-càng, chứng tỏ vua là con người bí-hiềm, tâm hoài ác ý. « Rồi vua sai mấy bác-sĩ đó đến thành Bết-lê-hem và dặn rằng: Các người hãy đi hỏi thăm cho chắc về tích con trẻ đó, khi tìm được rồi hãy đến cho ta biết đặng ta cũng đến mà thờ lạy Ngài ». Lời đó là một thiên đầu môi chót lưỡi, hoàn-toàn giả-dối, chớ kỳ thật thì trong lòng vua chẳng phải là đến để thờ-lạy đâu bèn là mưu để toan giết chết Hải-nhi Christ mới sanh ra đấy thôi. Đó là thái-độ của Sa-tan đối với Cứu-Chúa giảng-sanh. Nhưng lạ-lùng thay, Hê-rốt mưu giết chết Hải-nhi Christ, mà Hải-nhi Christ

không hề chết, Ngài vẫn sống và còn sống vinh-hiến đời đời trong tân vũ-trụ. Còn Hê-rốt thì chết, vua chết rồi (Ma 2: 19, 20) và chết khổ-hình đời đời trong nơi địa-ngục. Đó ứng-nghiem lời Kinh-thánh rằng: « Nó đào một hố sâu, nhưng lại té vào hố nó đã đào ».

2. — SAI-DỊCH CỦA HÊ-RỐT

Sai-dịch của Hê-rốt làm đại-biểu cho quỷ-sứ của Sa-tan. Sai-dịch của Hê-rốt là bọn tàu-cầu mù-quáng, hung-ác bạo-tàn, không phân-biệt linh và phàm, chúng cho Hải-nhi Christ cũng như hải-nhi thường của người phàm; chúng nhận-định Hải-nhi Christ đương ở Bết-lê-hem, hề đến đó thì có thể giết chết được Hải-nhi ấy, nhưng chúng không biết Ngài đã qua Ai-cập để được ứng-nghiem lời tiên-tri. Bởi sự mù-quáng không biết phân-biệt linh, phàm và lòng hung-ác, nên chúng được linh vua sai, bèn đi ngay đến Bết-lê-hem tàn-sát một số hải-nhi vô-tội từ hai tuổi sắp xuống. Khốn-nạn là dường nào! Đó là hạng người đáng thương-hại trên thế-giới. Cho đến ngày nay cũng có người giống như vậy, không biết phân-biệt linh, phàm, cho linh là phàm, phàm là linh, hột châu mắt cá, vàng thau lẫn-lộn, cho Hải-nhi Jê-sus-Christ tại Bết-lê-hem cũng là sự thường, như các hải-nhi khác sanh trong thế-gian, chỉ biết Jê-sus sanh tại Bết-lê-hem, mà không biết Ngài là Đức Chúa Trời vô sở bắt tại, lại còn gia tâm tìm mưu lập kế, để bắt-bớ Jê-sus, và cũng khoe-khoang về cách hành-động ấy. Nhưng than ôi! họ không tự cảm-biết mình là mù-quáng, làm sứ-giả cho Sa-tan, bị Sa-tan sai-khiến, cuối cùng sẽ bị Đức Chúa Trời lên án chung với Sa-tan, chịu khổ hình đời đời trong hồ lửa.

3. — DÂN-CƯ GIÊ-RU-SA-LEM

Dân-cư Giê-ru-sa-lem làm đại-biểu cho người thế-gian ở dưới quyền thống-trị của chúa đời tối-tăm này, không quan-tâm đến sự thuộc-linh. Dân-cư Giê-ru-sa-lem ở dưới quyền cai-trị của vua Hê-rốt, họ yêu Hê-rốt, tình-nguyện để cho Hê-rốt làm vua của mình, yêu thế-gian và các vật ở thế-gian, mưu-đồ sự vinh-hiến phú-quí ở đời này, không quan-tâm đến sự thuộc-linh. Họ nghe tin có một vua khác mới sanh ra, thì cùng nhau bối-rối, sợ vua mới sanh ra đó giành ngôi với Hê-rốt, rồi sanh ra giặc nòng khiến cho tài-sản của họ phải tiêu-tan. Vì họ không lưu-tâm đến sự thuộc-linh, nên họ không biết vua mới sanh ra đó là vua đời đời, là vua đem cho nhơn-loại sự hòa-bình và ân-trạch. Nếu họ nhận biết là vua bình-an thì cùng nhau đứng dậy đi ra hoan-nghinh Ngài, tôn Ngài làm Vua Chúa của thân-thể và linh-hồn mình, thì đã hưởng được phước sự sống đời đời, và hưởng được cơ-nghiệp vinh-hiến đời đời trong nước Ngài. Nhưng tiếc thay vì họ từ-chối Ngài mà thành ra người khốn-khổ cho cả kim-sanh và lai-thế! Người thế-gian hôm nay đối với Cứu-Chúa giáng-sanh cũng có thái-độ như vậy, vì vậy mà họ không hưởng được phước trong Cứu-Chúa là Christ giáng-sanh tại Bết-lê-hem, họ vô phước như dân-cư Giê-ru-sa-lem ngày xưa vậy.

4. — CÁC THẦY TẾ-LỄ CẢ VÀ CÁC VĂN-SĨ

Những người này làm đại-biểu cho những tín-đồ đọc Kinh-thánh một cách chết. Những người này con mắt thuộc-linh chưa mở, không thấy sự lạ-lùng trong luật-pháp Chúa; tuy có đọc Kinh-thánh và cũng tỏ ra đây có biết Kinh-thánh, nên họ tàu với Hê-rốt rằng: «... vì có lời tiên-tri chép như vậy...». Thật họ có

biết Kinh-thánh chép, nhưng không tin lời Kinh-thánh. Nếu họ tin lời Kinh-thánh thì họ đã nhứt-định hiệp với các bác-sĩ Đông-phương đứng dậy đến Bết-lê-hem dâng tì Hài-nhi Christ mà thờ-lạy. Họ chỉ nói Kinh-thánh chép mà họ không tỏ ra đức-tin bởi việc làm theo lời Kinh-thánh, chứng tỏ đức-tin của họ đối với lời Kinh-thánh là đức-tin chết, nên sự đọc Kinh-thánh của họ cũng là đọc một cách chết; chết mà không chôn, nên còn truyền-nhiệm cho đến ngày nay. Hôm nay có lắm người cũng xưng mình là tín-đồ, cũng đọc Kinh-thánh, cũng nói Kinh-thánh chép về « Sự giáng-sanh của Jê-sus-Christ xảy ra như vậy: Ma-ri mẹ Ngài đã hứa gả cho Giô-sép, song chưa ăn-ở cùng nhau thì người đã chịu thai bởi Thánh-Linh... đến khi người sanh một trai, thì đặt tên là Jê-sus ». Họ chỉ đọc đúng chữ từ tiếng như Kinh-thánh chép, nhưng không tỏ ra đức-tin bởi việc làm theo lời Kinh-thánh bằng cách thành-tâm đến cùng Hài-nhi Christ để gặp Ngài, tin-nhận Ngài và công-nhận Ngài làm Cứu-Chúa duy-nhất của đời mình bởi đức-tin, đó là ng.rời đọc Kinh-thánh không khác chi các thầy tế-lễ và các văn-sĩ; vì vậy mà họ tuy có tiếng là tín-đồ nhưng mà là chết, không tránh khỏi sự đoán-xét và sự lên án cho họ cách rất nghiêm-khắc, rất kinh-khiếp; khi Cứu-Chúa đến họ sẽ bị bỏ vào địa-vị lòng dữ và chẳng tin vậy.

5. — CÁC BÁC-SĨ

Các bác-sĩ làm đại-biểu cho tín-đồ thật của Chúa. Các bác-sĩ bên Đông-phương là những người kê-cứu Kinh-thánh cách uyên-bác, và hết lòng sốt-sắng tin lời Kinh-thánh, vì thế mà họ được xưng là bác-sĩ. Họ kê-cứu Kinh-thánh, thấy Kinh-thánh chép về một ngôi sao rằng: « Tôi thấy người nhưng chẳng phải bây giờ, tôi

xem người nhưng chẳng phải ở gần; một ngôi sao hiện ra từ Gia-cốp, một cây phủ-việt trời lên từ Y-sơ-ra-ên ». Họ bèn tin ngôi sao ấy là một vị Cứu-tinh, chỉ về Đấng Mê-si; rồi cùng nhau dốc lòng nghiên-cứu về lai-lịch và nguồn gốc của ngôi sao ấy, lưu-tâm đến các điển-cổ, hoài-niệm đến vị Cứu-tinh; vì thế mà họ nhận chân được một ngôi sao ở giữa muôn ngàn tinh-tú khác, rồi căn-cứ vào đó mà cùng nhau bạt-thiệp nghìn trùng theo dõi đến nước Do-thái để tìm hỏi về vị



Cứu-tinh. Họ theo ngôi sao cho đến chừng thấy ngôi sao « dừng ngay trên chỗ Con Trẻ. Máy thầy thấy ngôi sao, lấy làm vui-mừng quá bội. Khi vào nhà, thấy Con trẻ cùng Ma-ri mẹ Ngài, thì sấp mặt xuống mà thờ-lạy Ngài, rồi họ mở cửa bấu ra dâng lễ-vật cho Ngài ». Họ sấp mặt xuống mà thờ-lạy Ngài tức là Hài-nhi Cứu-Chúa, chớ họ không sấp mặt xuống mà thờ-

lay mẹ, là cục-mẫu Ma-ri. Họ là tín-đồ thật của Chúa, là đại-biểu cho những tín-đồ thật của Chúa xưa nay khắp trên thế-giới.

Lễ-vật họ dâng cho Ngài là « vàng, nhũ-hương và một - được ». Lễ-vật của các bác-sĩ dâng ở trong có tiềm-tàng ý-tứ thuộc-linh để dạy-dỗ chúng ta là tín-đồ thật về sự tin-kính đối với Hải-nhi Cứu-Chúa.

a) *Vàng*. — Vàng của các bác-sĩ dâng có bao-hàm ý-tứ về tín-đồ tin-kính Chúa. Vàng là quý nhứt và có giá-trị trong các loài kim, vàng trong Cựu-ước chỉ bóng về thần-tánh của Chúa; vàng bỏ vào lửa mà nấu-luyện, thì dầu bị nấu-luyện nhiều lần vẫn cũng chịu nổi như thường, và bởi sự nấu-luyện nhiều lần mà được trở nên một đồ kim-khí tinh-thuần quý-giá để dùng cho việc sang; và vàng trải qua các đời, vẫn còn y-nguyên, không hề hư-nát. Vậy sự dâng vàng của các bác-sĩ là có tâm-ý tiềm-tàng là tôn-kính Chúa là Đức Chúa Trời chí-tòn, chí quý, Chúa trên muôn chúa, Vua trên muôn vua; là Đấng toàn-thắng mọi thử-thách, để làm Cứu Chúa duy-nhứt cho thế-gian; và là Đấng đời đời không hề hư-nát.

b) *Nhũ-hương*. — Nhũ-hương có bao-hàm ý-tứ về tín-đồ phụng-sự Chúa; Nhũ-hương là hương liệu để làm tế-phẩm dâng lên thờ-phượng Đức Chúa Trời; mùi thơm của nó xông lên ngào-ngạt khiến cho Đức Chúa Trời đẹp lòng nhận lấy. Vậy sự dâng nhũ-hương của các bác-sĩ là có tâm-ý tiềm-tàng là nguyện dâng thân-thể mình làm của lễ sống và thánh để phụng-sự Ngài; và dâng các đức tốt việc lành do ân-diễn Chúa sanh ra trong linh-hồn và hành-vi để làm sáng danh Chúa ở giữa thế-gian hầu cho danh Chúa được vinh-hiến; đó là đều Đức Chúa Trời hỉ-duyet.

c) *Một-được*. — Một-được có bao-hàm ý-tứ về tín-đồ hầu-việc Chúa: Một-được để dự-phần đau-dớn của Chúa. Khi Chúa chịu đau-dớn trên thập-tự-giá, người ta có đem một-được đưa cho Ngài uống, để chia bớt sự đau-dớn cho Ngài được phần nào; và khi Chúa chết rồi, người ta đem một-được và lư-hội, để liệm Ngài đồng dự-phần với Ngài trong sự chết, và cũng hưởng được sự sống lại của Ngài khi Ngài từ kẻ chết sống lại. Vậy sự dâng một-được của các bác-sĩ có tâm-ý tiềm-tàng là bằng lòng đồng chịu khổ vì danh Chúa mà hầu việc Ngài trong những ngày khó-khăn; và cũng nguyện đồng chết đồng sống với Chúa cho đến ngày Chúa trở lại.

Vậy, chúng ta là tín-đồ đã kê-cứu Kinh-thánh và tin lời Kinh-thánh, đã tin-nhận Hải-nhi Cứu-Chúa là Chúa của mình, thì phải có tinh-thần tin-kính Chúa cách thuộc-linh, như lễ-vật của các bác-sĩ dâng lên cho Hải-nhi Cứu-Chúa mà trong lễ-vật ấy có, đó mới là tín-đồ thật của Chúa, và cũng bởi đó mà hưởng được các phước thuộc-linh trong Hải-nhi Cứu-Chúa vậy.

6. - CÁC MỤC-NHÂN

Các mục-nhân làm đại-biểu cho người Truyền-đạo của Chúa. Các mục-nhân ở giữa cánh đồng trong lúc đêm vắng canh thâm, thức đêm canh-giữ bầy chiên; bỗng có thiên-sứ đến gần báo cho họ một tin mừng có quan-hệ cho các dân, là tại thành Đa-vít có một Hải-nhi giáng-sanh, là Cứu-Chúa, là Christ. Sau khi nghe tin thiên-sứ báo, họ bèn cùng nhau vội-vàng đi đến Bết-lê-hem để gặp Hải-nhi mà thiên-sứ đã báo cho. Đi đến nơi họ vừa gặp Hải-nhi thì họ thuật lại cho Ma-ri, Giô-sép cùng mọi người nghe những lời thiên-sứ đã nói cho bọn mình về Hải-nhi ấy, ai nấy nghe đều

lấy làm lạ, còn Ma-ri thì ghi-tạc lời ấy trong lòng và suy-nghĩ. Đoạn, họ trở về tôn-vinh và ngợi-khen Đức Chúa Trời.

Cách cử-động của các gã chẵn-chiên đối với Cứu-Chúa giáng-sanh, có điều có thể làm gương cho chúng ta là người Truyền-đạo để noi theo. Điều có thể làm gương là gì?

a) *Vội-vàng ra đi.* — Sau khi họ nghe thiên-sứ báo tin thì cùng nhau vội-vàng ra đi. Vội-vàng đi đâu? Đi để gặp Hải-nhi Cứu-Chúa. Nếu họ không trực-tiếp gặp Ngài thì không có phần-phước gì trong Ngài.

b) *Thuật lại những điều đã nghe.* — Khi họ gặp Hải-nhi rồi thì thuật lại những điều đã nghe. Thuật lại những điều đã nghe để làm gì? Là theo lời thiên-sứ báo thì Hải-nhi mà mình gặp đó quả thật là Cứu-Chúa, là Christ, là Chúa. Họ thuật lại khiến cho ai nấy nghe đều lấy làm lạ và lưu-lâm để ý về Ngài.

c) *Làm sáng danh Chúa.* — Khi họ đã được mục-kích Hải-nhi và thuật lại về Ngài cho mọi người nghe rồi, thì cùng nhau trở về làm sáng danh Đức Chúa Trời. Làm sáng danh Chúa bằng cách nào? Bằng cách tôn-vinh và ngợi-khen Chúa, vì đã được phước về những điều mình đã thấy và nghe y như lời đã báo trước cùng mình, là Hải-nhi giáng-sanh tại Bết-lê-hem, quả thật là Cứu-Chúa của mình vậy.

Chúng ta là người Truyền-đạo ít nũa cũng phải có sự từng-trải về những điếm của các gã chẵn-chiên cách thực-nghiệm, thì chúng ta trở nên người Truyền-đạo được Đức Chúa Trời đại-dụng. Ấy là bởi tin lời tiên-tri mà *vội-vàng* đến cùng Hải-nhi Cứu-Chúa, để gặp Ngài, tin nhận Ngài, thờ-lạy Ngài, tôn Ngài làm Cứu-Chúa là Christ, ở trong Ngài, đồng

sống với Ngài; rồi dâng mình cho Ngài để đi ra *thuật lại* về Ngài cho mọi người ở khắp mọi nơi, hầu cho ai nấy đều nghe, đến nỗi họ lấy làm lạ về Ngài, bèn tin và nhận Ngài làm Cứu-Chúa của mình đã giáng-sanh tại Bết-lê-hem và thờ-lạy Ngài. Và cũng hàng *tôn-vinh ngợi-khen* Chúa về ơn-phước đã nhận được trong Hải-nhi Cứu-Chúa để làm sáng danh Chúa. Sự ngợi-khen và làm sáng danh Chúa, là bởi sự ngợi-khen mà khiến cho người ta kính-sợ Chúa và đến cùng Chúa để nhờ-cậy Ngài. Thi-nhơn nói rằng: «Ngài để nơi miệng tôi một bài hát mới, tức là sự ngợi-khen Đức Chúa Trời chúng tôi, lắm người đã thấy điều đó, bắt sợ, và nhờ-cậy Đức Giê-hô-va». Chúng ta tôn-vinh ngợi-khen và giảng về Chúa luôn cho đến khi Chúa tái-làm để làm sáng danh Chúa; đó là nhiệm-vụ quan-hệ nhất của chúng ta mà các gã chẵn-chiên đã làm gương mẫu trong sự hành-động của họ đối với Cứu-Chúa khi Ngài giáng-sanh để cho chúng ta noi theo vậy.

Tóm lại, tôi đã đem màn bạc về Cứu-Chúa giáng-sanh treo lên trước các độc-giả. Trên màn bạc ấy diễn ra có đủ hạng người; mỗi người đối với Cứu-Chúa giáng-sanh đều có thái-độ khác nhau, như các độc-giả đã thấy. Như ngày lễ kỷ-niệm Cứu-Chúa giáng-sanh, chúng ta hãy tự xét để nhận biết mình thuộc hạng nào trên màn bạc ấy, hầu khỏi thẹn mà nghỉ hết công-việc để dự lễ kỷ-niệm Cứu-Chúa giáng-sanh; chẳng những không thẹn mà lại được phước trong Cứu-Chúa giáng-sanh, vì tự cảm biết mình là người thuộc hàng nhơn-vật có thái-độ xứng-đáng đối với Cứu-Chúa giáng-sanh như các bác-sĩ và các mục-nhân vậy.

— Mục-sư Lê-nguyên-Anh.

SỰ ĐAU ĐỀ THUỘC-LINH

(Tiếp theo và hết)

Trong một thành kia có một Hội-thánh đã lâu năm không được phục-hưng. Cảnh tượng trong Hội suy-bại khác thường, trong thành có nhiều thanh-niên không được cứu-rỗi. Trong thành ấy có một ông thợ rèn già, là người hay nói ngọng, vốn bị dân-chúng chán-chê. Một ngày thứ sáu trong tuần, cụ đang làm việc trong tiệm sắt của mình, bỗng tưởng đến tình-hình của Hội-thánh và địa-vị của những người chưa tin Chúa, lòng cụ đau-đớn vô-cùng, buộc phải đình-công của mình, và đóng cửa hàng lại, lấy hết cả một buổi chiều đó mà cầu-nguyện.

Sự cầu-nguyện của cụ đã đắc-thắng, đến ngày Chúa-nhật, cụ bèn đi gặp ông Mục-sư, và yêu-cầu ông triệu-tập sự nhóm lại đặc-biệt. Ban đầu ông Mục-sư còn hơi ngần-ngại vì e rằng không ai đến nhóm, nhưng về sau ông tán-đồng, bèn quyết-định sẽ nhóm lại ngay tối hôm ấy tại trong cái nhà lớn của một tư-nhơn kia. Những người đến nhóm trong tối hôm ấy rất đông, không còn dư chỗ ngồi nào cả. Sau một lúc yên-lặng, có một tội-nhơn đứng dậy, vừa khóc vừa nói rằng: Nếu có ai biết cầu-nguyện, xin họ cầu thay cho tôi. Người ấy nói xong, lại có người khác đứng lên, cũng nói những lời như thế; đến lượt thứ ba, lại có người đứng lên, vãn vãn. Trong các nơi của thành đều có người vì tội-lỗi của mình mà tự trách. Họ đều nói rằng: Khi họ biết tội mình chính là khi mà cụ thợ rèn đó đương cầu-nguyện tại trong nhà của cụ! Từ đó, Hội-thánh ấy đã được đẩy lên, có cơn đại phục-hưng! Vậy cụ thợ rèn này đã chịu sự đau đẽ

thuộc-linh, sự cầu-nguyện của cụ đã đắc-thắng, và cụ là người có năng-lực đối với Đức Chúa Trời !.

Ông Thos. Collins nói: «Hôm nay tôi đã dùng mấy giờ đồng-hồ mà bức thiết khẩn-cầu cùng Đức Chúa Trời tại trong rừng. Ngài chắc nhậm lời của tôi, tôi đã có bằng-cớ chắc-chắn rồi, buổi tối nay chắc sẽ có nhiều người được cứu, và anh là một trong những người đó. Tối hôm ấy, khi đã khai hội, tôi cảm thấy năng-lực của Đức Chúa Trời hành-động trong sự hội-hợp, tất cả mọi người trong cuộc nhóm đều đau khóc hối-cải, tôi cũng cùng với nhiều người quì xuống tìm cầu ơn cứu-rỗi của Chúa»? Ấy là lời tự thuật của một người đã được cứu sau khi nghe ông Collins giảng. Còn ông Collins cũng tự thuật nữa rằng: «Trong cả ngày thứ sáu, tôi đã kiêng ăn, đọc Kinh-thánh và cầu-nguyện xin Đức Chúa Trời giúp-đỡ cho sự nhóm lại của ngày Chúa-nhật. Đến ngày ấy, tôi giảng đạo mới được một nửa bài, thì đã có một người rất chịu cảm-động, đến nỗi phải kêu la lên; tôi thấy vậy, không có thể giảng nữa, chỉ phải quì gối xuống mà cầu-nguyện thôi, có nhiều người cũng đều quì gối xuống cầu-xin, ơn cứu-rỗi của Đức Chúa Trời bèn tràn đến.»

Ông Collins là một người chuyên-tâm cầu-nguyện: trong rừng hay là chỗ nào yên-lặng bên hè đường đều là phòng cầu-nguyện của ông ấy cả. Trong khi cầu-nguyện, ông đã quên lửng mọi điều, không còn biết đã có bao thì-giờ đi khỏi. Có khi ông cầu-nguyện ở trên chót núi, Đức

Chúa Trời giao - thông với ông ấy trong mấy giờ đồng-hồ, mà ông dường như không có việc gì cả. Ông đã có linh-lực như thế, cho nên ông bạo-dạn mà làm chứng cho Thập-tự-giá và cam-tâm vác Thập-tự-giá (Trích trong truyện ông Collins).

Ông Finney nói: « Sự đau-đớn không thể nói ra được đã đè ở trên lòng tôi, như là muốn làm ngã tôi vậy, tôi đành phải trở vào phòng riêng mà cầu-nguyện, tôi chỉ biết sa nước mắt than-thở, và đau thương ở trước mặt Đức Chúa Trời, chớ không biết làm thế nào mà bày tỏ nỗi nặng nề ở trong lòng tôi ra. Linh của Đức Chúa Trời làm việc ở trong tôi cho nên tôi chỉ có sự thờ-than không thể nói ra được !

« Vậy tôi đề-nghị mỗi người nên có một phòng cầu-nguyện. Mỗi ngày buổi sớm, buổi trưa và buổi tối, ba lần cầu - nguyện cho công-tác của Đức Chúa Trời được phục-hưng. Tôi bảo hãy theo cách đó mà làm trong một tuần lễ, rồi sau nhóm lại coi thử còn có việc gì đáng làm nữa không. Ai ngờ, Linh của sự cầu-nguyện đã đầy-dẫy trong lòng các thanh-niên; chưa hết một tuần lễ, tôi nghe nói có người đương khi vào phòng cầu - nguyện, thì thân-thể người dường như mất hết lực-lượng, đứng cũng không nổi, quì cũng không được, chỉ phải phủ-phục ở trên đất, dùng sự than-thở không thể nói ra được mà xin Đức Thánh-Linh phục - hưng. Linh của Đức Chúa Trời quả nhiên làm việc, nội trong một tuần-lễ, số người nhóm lại trong các cuộc hội-họp đều tăng gia, thứ-vị của ai nấy đối với Đạo cũng rất đổi nồng-hậu, cảnh-trạng của sự phục-hưng đương bùng lên. »

Truyện ông John Smith có chép rằng: « Tôi thường thấy John Smith đã dùng mấy giờ đồng-hồ để cầu-nguyện trên gác, trong buổi sớm khi xuống lầu, mắt ông sưng đỏ lên vì đã

chảy nhiều nước mắt ! Ông thường nói rằng, tôi là một người thương-tâm, thật không phải là một người vui-vẻ, nhưng tôi không phải vì mình mà đau thương đau, bèn là vì những người khác ! Từ lúc Đức Chúa Trời cho tôi biết sự quý báu của linh-hồn, thì tôi cảm thấy rằng nếu linh-hồn không được cứu-rỗi, thì tôi không thể sống còn. Chúa ơi ! xin ban linh-hồn cho tôi, bằng không, tôi chết mất !

« Kết quả của công-việc nếu chưa được đạt đến như nguyện-vọng, ông John Smith hẳn là ngày đêm quì ở trước mặt Đức Chúa Trời, sa lệ mà cầu - nguyện, và đau-đớn vì mình không có quyền cảm-động người ta ; có khi ông thấy Hội-thánh không tấn-bộ, thì ông rất đổi đau-đớn, trong sự cầu-nguyện, ông thật đã vì linh-hồn người ta mà chịu sự đau khổ thuộc-linh cho đến chừng ơn cứu-rỗi của Đấng Christ đã tỏ ra. »

Ông David Brainerd nói rằng: « Đức Chúa Trời đã thêm sức cầu-nguyện cho tôi, đến nỗi tôi dầu ở trong chỗ bóng mát, mà toàn thân tôi đều thấm ướt hết ; vì có bao ngàn muôn linh-hồn nơi thế-thượng lòng tôi đã đoạn tuyệt với thế-giới này.

« Sau buổi trưa, Đức Chúa Trời lại thêm sức cho tôi để vì bạn-hữu của tôi mà cầu-thay cách bức-thiết, trong ngày đó. Chúa đã gặp tôi, sự cầu-nguyện của tôi rất là lạ-lùng ; và sự đau-khổ trong tâm-linh tôi là đều mà tôi chưa hề có bao giờ. Hồng-ân của Chúa đã tỏ ra cho tôi, ngoài sự cầu-thay cho các bạn, tôi còn vì những ức triệu linh-hồn chưa được cứu, và những con-cái của Đức Chúa Trời ở các nơi mà cầu-khẩn nữa. Từ một giờ rưỡi chiều cho đến lúc trời tối, tôi bức thiết khẩn-cầu, mồ-hôi thấm suốt cả thân-thể tôi. »

« Tôi rút lui để cầu-nguyện, xin Chúa ban cho sức mạnh từ trên trời

trong khi cầu-nguyện, lòng tôi được mở rộng ra, rất dồi cảm-động tôi chưa hề có vậy bao giờ, tôi bèn bức thiết cầu-nguyện, sau khi cầu-nguyện, hai đùi của tôi đều mất sức, xương cốt tôi đều lỏng-lẻo cả, mồ-hôi chảy từ đỉnh đầu đến gót chơn, toàn thân người dường như rời-rạc hết ».

Richard Baxter có nói : « Nhờ sự cầu-nguyện mà công-tác phải như là sự giảng đạo. Ai không cầu-thay cho thánh-giả, này không phải là người giảng đạo trung-thành ! Sự cầu-nguyện người nào không thể cảm-động Đức Chúa Trời, thì sự giảng đạo người ấy hẳn không cảm-động người ta được. Phao-lô đã nhiều lần vì những người nghe mình cầu-khẩn, ấy thật là một tấm gương sáng cho ta. »

Jonathan Edwards khi chưa giảng bài giảng đáng kỷ-niệm — tội-nhơn trong tay của Đức Chúa Trời — của ông, thì đêm hôm trước, trong Hội-thánh của ông có mấy anh em đã cầu-nguyện suốt đêm cho ông. Linh của Đức Chúa Trời đã làm việc cả thể, đem sự công-nghĩa và sự oái-nghiêm của Đức Chúa Trời bày tỏ ra, đến nỗi các trưởng-lão trong Hội phải ôm lấy cột nhà thờ mà la lên rằng : « Đức Chúa Trời ôi, xin hãy cứu chúng tôi, vì chúng tôi đã thụt lui đến gần hư-mất rồi ! »

Ông Wm. Bramwell nói : « Mỗi đêm, Linh của Đức Chúa Trời đều công-tác Ngài cảm-động lòng người ta cách dữ-dội ; tôi đã thấy 20 người được buông-tha ; tôi tin rằng sẽ còn có nhiều người muốn ăn-năn nữa, nhưng tiếc rằng tại đó không có ai bằng lòng chịu sự đau đẽ thuộc-linh ! Tại đó có rất nhiều người, nhưng không ai là kẻ đắc-thắng trong sự cầu-nguyện. Có một vài nơi nhỏ-hẹp, vì có người cầu-thay, thì đã thấy có tội-nhơn đau-thương vì tội .

« Vậy tôi cảm thấy rằng cần phải bắt đầu từ 5 giờ sáng, dùng hết sở

năng mà cầu-nguyện cho đến 10 hay là 12 giờ đêm ! »

John Nelson nói : « Nếu bạn mỗi ngày dùng thì-giờ mấy tiếng đồng-hồ để mà cầu-nguyện, thì bạn sẽ được xem thấy những việc lớn-lao » Ông này là kẻ đã quyết-định mỗi đêm thức dậy cầu-nguyện từ 12 giờ đến 2 giờ sáng, dâng giao-thông với Đức Chúa Trời ; rồi ông đi ngủ, đến 4 giờ sáng, ông bao giờ cũng lại thức dậy.

« Phải cầu-nguyện luôn. Tri-thức, khẩu-tài và bài giảng tốt, nếu không có sự cầu-nguyện thì thấy đều là hư-không ! Sự cầu-nguyện là linh, là sự sống, là lực-lượng. »

Chúng ta há không nên bắt chước các người đã được Đức Chúa Trời trọng-dụng đó sao ? Vậy có ai bằng lòng xin Đức Chúa Trời đặt gánh nặng linh-hồn vào lòng của mình ? Ngày nay chúng ta há không nên có một cơn đại phục-hưng do sự cầu-nguyện bởi đức-tin, bởi sự đau đẽ thuộc-linh mà sanh ra chăng ? « Hỡi Chúa, xin đừng dạy chúng tôi cầu-nguyện cách thế nào, nhưng hãy dạy chúng tôi cầu-nguyện ! »

Ông Vương - Trĩ nói : « Tin - đồ trong nước ngày nay, kẻ biết sự đau đẽ thuộc-linh thật là hiếm lắm. Sự nhóm lại cầu-nguyện của các Hội-thánh, thường là có danh mà không có thực. Thì-giờ của buổi cầu-nguyện là một giờ đồng-hồ mà việc giảng đạo đã choán hết hơn một nửa, rồi sau thì xin một vài người đứng dậy mà cầu-nguyện thế là xong chuyện ; một buổi như thế, gọi nó là buổi giảng đạo thì đúng hơn. Thật đã mấy ai vì linh-hồn người ta mà khẩn-nguyện như người mẹ chịu đau đẽ vì con-cái mình ? Không có sự đau đẽ thì cũng không có con-cái sanh ra ; cũng một lẽ ấy, nếu không có sự đau đẽ linh-hồn thì đâu có sự tái sanh ai được ! »

Nguyện Chúa đẩy lên những người

★★★ BẢO TIN-LÀNH ★★★★★★★★★★★★

★★★★★★★★★★★★★★★★★★ Mục-sư KIỀU-CÔNG-THẢO ★★★★★

Tin-lành là gì? Là một tin-tức tốt lành: Ví như một đám tội-nhơn đã bị án tử-hình mà được tin chánh-phủ ân-xá cho đó là Tin-lành. Cũng nhiều người ngộ-nhận nên quan-niệm sai mà lầm-lẫn bởi sự nhận-xét theo thành-kiến riêng nên tưởng hai chữ Tin-lành là miễn-lệ khuyến-khích cho người làm lành lánh dữ để tu tâm dưỡng tánh, tích đức lập công như các tôn-giáo khác.

Đã trải bao thế-hệ cổ vãng kim lai, các tôn-giáo của loài người, các giáo-lý của hiền-nhân cũng đã dạy nhiều về sự làm lành lánh dữ, nhưng không có đủ năng-lực để thực-hành là vì thiếu sự sống. Nay đạo Tin-lành khuyên người làm lành lánh dữ thì âu cũng là thừa.

Vậy Tin-lành mà tôi báo cho quý vị hôm nay là hễ ai tin Chúa Jê-sus thì được tha tội và được Ngài ban cho quyền-phép trở nên con-cái Đức Chúa Trời. Ví như tin tội-nhơn kia bị án tử-hình mà được hồng-ân vua xá tội cho, lại còn nhận y làm con của vua nữa.

Thật là một ân-diễn của Chúa ban cho loài người cao hơn trời, sâu hơn biển, rộng hơn vũ-trụ và dài vô-hạn. Thật là một ơn cao sâu tuyệt-vời mà trí-khôn loài người với không tới, nhân-giới trông không cùng, nỗ-lực nghĩ không thấu: Ấy là cách đây 1953 năm về trước nhằm một đêm đông tuyết giá như đêm 24 rạng 25 tháng 12 Dương-lịch này giữa cõi trời lạnh-lẽo tuyết sương mờ, cảnh-vật im-lìm bị dìm trong bóng tối của đêm trường canh vắng; gió hiu hiu thổi ngọn cỏ phát-phơ, lá khua xào-xạc nghe giọng bi ai, dường như muôn-vật đương than

thở dưới gánh nặng tội-lỗi mà lộ ra vẻ ảm-đạm thê-lương, hòa lẫn với tiếng khua động cỏ cây đưa lên một thanh-âm như một bản nhạc vô-cùng réo-rắt khiến khách du-mục ngậm-ngùi man-mác.

Lúc bấy giờ gần thành Bết-lê-hem ở ngoài đồng cỏ bao-la có một bọn du-mục đương cùng canh-giữ bầy chiên. Thình-lình có một thiên-sứ của Chúa hiện đến và sự vinh-hiễn của Chúa chói lòa chung-quanh, họ rất sợ-hãi. Thiên-sứ bèn phán rằng: «Đừng sợ chi, vì này ta báo cho các người một Tin-lành, sẽ là một sự vui-mừng lớn cho muôn dân, ấy là hôm nay tại thành Đa-vít đã sanh cho các người một Đấng Cứu-thế, là Christ, là Chúa».

Đó là một ấn-tượng sâu-sắc vững-bền mà Đức Chúa Trời sai thiên-sứ Ngài báo cho loài người một Tin-lành vui-mừng là có Đấng Cứu-thế giáng-sanh để cứu người ra khỏi tội.

Cũng bởi được Tin-lành vui-mừng ấy nên hiện nay ở khắp năm châu, bốn giống, từ người thôn-quê mộc-mạc cho đến kẻ thị-thành phồn-hoa, đều đua nhau nô-nức vui-mừng, lũ-lượt vui-mừng đến các giáo-đường của Hội-thánh Tin-lành để chiêm-bái Chúa giáng-sanh cứu-thế. Các Giáo-đường đều trang-hoàng tráng-lệ, có vẻ nao-nhiệt tôn-nghiêm, vui-mừng mà kính-cần. Hòa-lấu những bản Thánh-ca du-dương với nhiệt-tâm tôn-thờ Chúa. Một đêm kỷ-niệm lịch-sử tuyệt-đối. Chẳng hề có một vị giáo-chủ nào bởi loài người lập lên mà có một trang sử huyền-diệu cực-kỳ và tươi đẹp như đoạn thánh sử của Đức Chúa Jê-sus.

**RẠCH-GIÁ. —**

Cuối tháng 7 năm 1953. Chúa có đưa Ông bà Truyền - giáo Mục - sư Phạm-văn-Năm đến thăm Hội-thánh Rạch - Giá. Chúa có dùng ông bà giảng và làm chứng bằng hình vẽ công-việc Chúa giữa người thượng-du. Anh em tín-đồ rất cảm - động, nào là quyền-phép Chúa cứu người Thượng-du, nào là sự thanh-sạch của người thượng-du, nào là sự yêu-mến Chúa của người thượng-du. Có một người tín - đồ nghe nói về người Thượng-du dâng một phần mười cho Chúa, thì la lớn rằng: « Ừa; người Thượng-du còn đem phần mười lúa, bắp dâng cho Chúa thay, huống chi là tôi. Chúa ban cho tôi biết bao-nhiều là tiền-bạc, sao tôi cứ ăn trộm phần mười của Chúa hoài. Tôi là người tin theo Chúa đã lâu, tôi là người khôn-sáng hơn người Thượng-du thập phần. Sao tôi gọi Chúa, Chúa mà không làm theo lời Chúa phán. Tức thì anh đem số phần mười 85 đồng dâng cho Chúa. Đa tạ ơn Chúa, thật Ngài có thăm viếng con-cái của Ngài!

BỒ-KHUYẾT. —

Phượng-danh những ông bà dâng tiền xây - cất nhà thờ Tin-lành tại Rạch-giá:

Ông Mục-sư Trí-sự Đoàn - văn - Khánh 100đ.

Ông Mục-sư Thái-văn-Nghĩa 100đ.

Bà Nguyễn-thanh-Trà 200đ.

Cụ bà nguyên Hội - Trưởng Jeffrey 5000đ.

Bà Năm Tân - Thành dâng hai kiến cửa ngõ bằng cây Cam-xe 500đ.

Bà Huỳnh-Mậu dâng một cái băng 450đ.

Nguyện Chúa ban ơn-phước trên quý ông bà. Tôi xin thay mặt Hội-thánh thành-thật cảm-ơn.

— Mục-sư Nguyễn-Đăng

ĐÀ-NẰNG.

Chúa-nhật 25-10-53, Hội - thánh chúng tôi có mời Ông Giáo-sĩ P. E. Carlson giảng đặc-biệt. Ông giảng văn-đề:

TIÊU-SỬ CỦA KINH-THÁNH

Lời giảng rất rõ-ràng và cảm-động. Sau đó lạc - quyền số tiền Ủng-hộ Thánh - Thờ Công - Hội, kết - quả khả-quan.

Điều rất ngợi-khen Chúa, là qua tuần sau, chúng tôi nhận được trong hộp thu tiền dâng ngày Chúa-nhật một gói; do một người Ân-danh đề: Dâng cho Thánh - Thờ Công - Hội. Trong ấy có mấy miếng vàng lá, cân đúng một lượng. Bán số vàng này, hiệp với số tiền đã quyên, dâng cho T. T. C. H. được 6.500 đồng.

Người dâng Ân-danh này chắc có ý tỏ ra lòng mình yêu-mến lời Chúa..... hơn vàng ròng, vì Lời Đức Chúa Trời khiến cho mình được Cứu-rỗi và hưởng hạnh - phước trong đời. Đồng thời cũng mong muốn cho nhiều người cùng được hưởng phước như mình. Nhưng lại giữ lòng khiêm-nhường. Thật là một cử-chỉ đáng làm gương chúng vầy.

— M. S. Phan-văn-Hiệu

LỄ KHÁNH-THÀNH GIẢNG- ĐƯỜNG HÒA - HƯNG. —

Hòa-Hưng cách xa Saigon độ 5000 thước là một nơi đông - đúc người trong những vùng đông-đảo dân-cư của đô-thành Saigon-Chợ-lớn. Nơi đây có độ 25 gia-quyển con-cái Chúa sanh sống. Hội - thánh Chúa tại Saigon cũng như con-cái Chúa vùng Hòa-Hưng ước-mong tìm được nơi để giảng Tin-lành cho đồng-bào và cũng để tin-đồ nhóm lại cầu-nguyện hằng tuần. Ban đầu chúng tôi đến thăm từng nhà giáo - hữu để cầu-nguyện. Sau đó lập Ban Chứng-đạo đi làm chứng, nhờ đó được gặp thêm nhiều con - cái Chúa bấy lâu ít đi nhóm lại.

Rồi Chúa cảm - động lòng ông Nguyễn-phú-Thùy sẵn lòng dâng căn nhà Trường Nhị-Trung ngoài giờ dạy để chúng tôi truyền đạo cứu-rỗi. Cảm ơn Đức Chúa Trời trải qua thời-gian Chúa cho mỗi đêm cũng có thánh-giả đến nghe.

Anh em cảm-động xin Chúa cho có một nơi nhóm đặc-biệt để thờ-phượng Ngài và truyền Tin-lành cho đồng-bào cả vùng này. Tháng chín rồi Chúa có cho mượn được một căn phố ngói mới cất tại nơi thuận-tiện. Chúa - nhựt ngày 4-10-53 chúng tôi đã làm lễ Khánh-thành Giảng - đường mới này, và bố-đạo liên-tiếp năm đêm. Hiện-diện có Ông bà Chủ-nhiệm Trần-thự-Quang, Ông bà Giáo-sĩ I. R. Stebbins, Ông Mục-sư Nguyễn-văn-Trình và Ông Mục-sư Lê - văn - Phải với độ 50 con-cái Chúa nhóm chặt cả phòng. Chúa có dùng các tôi-tớ Ngài ban phát Lời hằng sống khiến cho ai nấy được phấn-khởi càng thêm. Quý vị Mục-sư

Đặng-văn-Lục, Mục-sư Lương-vọng-Thực, Mục-sư Kiều-công-Thảo, Mục-sư Trần-xuân-Hỉ, Mục-sư Lê-văn-Phải thay nhau giảng Tin-lành trong năm đêm có gần máy phóng - thanh phía ngoài Giảng-đường. Mỗi đêm hằng trăm thánh-giả đứng nghe chăm-chỉ chặt cả trong ngoài. Kết-quả có 6 linh-hồn trở về cùng Chúa. Ha-lê-lu-gia.

Từ đó đến nay mỗi chiều Chúa-nhựt con-cái Chúa vùng Hòa-Hưng đều có nhóm lại thờ-phượng Chúa khá đông. Mỗi tối Chúa-nhựt và thứ năm cũng cứ tiếp - tục truyền Tin lành luôn.

Vậy, chúng tôi xin quý ông bà anh chị em trong Chúa nhớ đến những người mới tin Ngài và việc Chúa tại Hòa-Hưng mà cầu-nguyện nhiều cho, hầu cho Hội-thánh sớm cất được đền-thờ! Thành-thật cảm ơn trước.

— Mục-sư Lê-văn-Phải, Saigon.

XIN CẦU-NGUYỆN. —

Nhờ ơn Chúa giúp-đỡ Hội-thánh chúng tôi đang lo mở-mang công-việc Ngài quanh Saigon-Cholon. Chúa đã cho phép chúng tôi mở được hai nơi: một là vùng Nguyễn - tri - Phương



Lễ khánh-thành giảng-đường Hòa-Hưng

(Chợ lớn) hiện đang xây cất đền-thờ tốn-kém độ 150.000đ. mà chúng tôi sắp làm lễ Khánh-thành nay mai, và hai là vùng Hòa - Hưng. Hai đêm mỗi tuần chúng tôi đều có giảng Tin-lành tại hai chỗ ấy.

Mới đây Hội-thánh chúng tôi có hiệp với ông Đặng-phước-Giỏi mua hai căn nhà trước chợ Xóm-Chiếu (Khánh-hội) giá 50.000đ để làm nơi giảng-dạo Chúa cho người chưa biết Ngài, vì vùng này rất đông - đảo. Công-việc Chúa tại Saigon lúc này rất bề-bộn, dầu Hội-thánh đã có hai gia-đình tôi - tớ Chúa, có ông Huỳnh-minh-Ý phụ giảng cho người ngoại và một thầy học - sanh Trường Kinh-Thánh hiệp-tác mà vẫn còn bận-rộn vì mỗi tuần chúng tôi phải giảng 2 bài cho tín-đồ và 7 bài cho người ngoại.

Bởi cảm thấy sức-lực thiếu-kém trước công-việc vĩ-dại, nên chúng tôi tha-thiết yêu-cầu quý ông bà anh chị em trong Chúa cầu-nguyện nhiều cho việc Ngài tại Saigon, và nhớ đến gia-đình chúng tôi cùng ông bà Truyền-dạo Nguyễn - sơn - Hà, ông Huỳnh-minh-Ý và thầy Đặng-văn-Trừ mà cầu-nguyện hộ để chúng tôi đủ ân-tử cùng năng-lực mà chung lo mở-mang bờ - cõi thánh của Chúa tại đây. Thành-thật cảm ơn trước.

— *Mục-sư Lê-văn-Phải, Saigon*

HOÀ-HƯNG. — (Hội nhánh của Hội-thánh Saigon.) —

Hơn ba năm sau khi tôi bị bắt tình-nghỉ được trả tự-do, về nhà nghĩ lại nếu Chúa không cứu tôi trong sự hoạn-nạn này thì tôi trở về với Chúa tay không! Bởi tôi đến Hòa-Hưng hơn 11 năm mà chẳng biết con-cái Chúa ở đây là bao nhiêu, trừ ra vài nhà tín-đồ gần-gũi nhưng cũng chẳng thân-mật gì.

Bây giờ tôi sắp mình cầu-nguyện : Chúa ôi ! tôi phải làm chi cho Chúa

trong những ngày tối còn sống ở thế-gian ? Sau đó tôi nằm nghĩ muốn ngủ mà không ngủ được cứ nghĩ-ngợi gia-quyển tín-đồ, chỗ này, rồi nghĩ đến chỗ khác hình như cũng có tín-đồ.

Tôi nhớ lại ở các Hội-thánh khác họ lại thân-mật nhau như con một nhà, còn ở đây lại vô - tình quá chừng ! Tôi lại sắp mình cầu-nguyện nữa : nếu đây là ý Chúa thì Ngài cho từ đây mỗi buổi tối con sẽ đến từ nhà con-cái của Chúa và khuyến-kích cầu-nguyện tuần-huần.

Cám ơn Chúa mỗi đêm tôi đi từ nhà này, qua nhà kia, mỗi đêm nhóm lại trên 20 người rồi đó chúng tôi yêu cầu Ông Mục-sư cử cho chúng tôi một trưởng-ban lo việc cầu-nguyện. Anh em lại tỏ ý xin Ông Mục-sư cử luôn một trưởng-ban chứng đạo nữa. Cám ơn Chúa một bước đầu tiên thật là vui-vẻ sau đó có các ban-viên mỗi chiều Chúa-nhật đi làm chứng cho Chúa, không ngờ lại gặp nhiều con-cái của Chúa mà từ lâu không biết. Ở vùng Hòa-Hưng 4 cây số vuông mà có 25 gia-quyển tín-đồ vì không ai biết ai, là vì tín-đồ toàn nghèo túng ít đi nhóm.

Nhơn đó chúng tôi cầu-nguyện với Chúa cho có một chỗ nhóm đặc-biệt để thờ-phượng Chúa và giảng cho đồng-bào. Ma-quỉ thấy công-việc Chúa có sự nẩy-nở thì nó dùng cách này thế nọ mà ngăn-trở làm cho tan-rã, tôi lại cầu-nguyện với Chúa, việc này không phải ý Chúa sao mà Ngài để chúng tôi rời-rạc, xin Chúa thúc-giục chúng tôi hiệp lại làm sáng danh Ngài. Chúng tôi cứ bền chí cầu-nguyện cho việc này và tôi dâng căn nhà trường học để giảng Tin-lành cho đồng-bào.

Đây là bước thứ hai có lẽ Chúa thử chúng tôi, chúng tôi cứ xin Chúa cho có chỗ khác để chúng tôi hầu việc Chúa thỏa lòng hơn. Cám ơn Chúa, nay Ngài cho chúng tôi đã

mướn được một căn nhà ngói mỗi tháng 600đ. đã được phép đề bằng «Hội-thánh Tin-lành tại Hòa-Hưng». đã nhóm khánh - thành vào ngày 4-10-1953. Chúng tôi có yêu-cầu Ông Mục-sư chúng tôi ở Hội Saigon mời quý ông giảng Phục-hưng cho chúng tôi một ngày. Ông Giáo-sĩ Stebbins ông chủ-nhiệm Nam - Hát Mục - sư Trần-thự-Quang, ông Mục-sư Nguyễn-văn-Trình và các quý tôi - tớ Chúa dùng lời Chúa nâng-dỡ chúng tôi ai nấy đều vui-mừng hớn-hở.

Sau đó chúng tôi có bày một tiệc thân-ái tại nhà giảng mới này, tôi thấy ơn Chúa rằng buộc thêm sự thân mật.

Tiếp theo có giảng Tin-lành luôn năm đêm có đồng-bào đến nghe chật trong lẫn ngoài: tối Chúa-nhứt Ông Mục-sư Đặng-văn-Lục giảng, tối thứ hai Ông Mục - sư Lương-vọng-Thực giảng, tối thứ ba Ông Mục-sư Kiều-công-Thảo giảng, tối thứ tư Ông Mục-sư Trần-xuân-Hỉ giảng, tối thứ năm Ông Mục-sư Lê-văn-Phải giảng.

Các đêm giảng Tin-lành Chúa có ban phước các thính-giả nghe rất chăm-chú, có 6 người ăn-năn đầu-phục Chúa. Chúng tôi nghỉ hai đêm đến tối Chúa-nhứt bắt đầu giảng Tin-lành có 2 người đến tin Chúa nữa, Ha-lê-lu-gia! cảm ơn Chúa, Ngài làm cho chúng tôi không còn ngậm miệng về Tin-lành nữa.

Nên chúng tôi viết ít lời trước làm chứng, và nhờ quý ông quý bà anh chị em thân - mến trong Chúa JÊSUS CHRIST, nhớ đến Hội-thánh Hòa-Hưng chúng tôi mà cầu-nguyện cho, vì đây chúng tôi phải còn nhiều bước cam go cho đến chừng nào được ra khỏi nhà mướn mỗi tháng 600đ. mà có một nhà thờ của Chúa trọn vẹn và khả-quan, chúng tôi rất vui-mừng cảm tạ ơn Chúa, và cảm ơn các quý ông bà anh chị em. A-MEN.

— Một tin-đồ: Nguyễn-phủ-Thùy

XIN ĐẶC-BIỆT CHÚ-Ý. —

Xin các bạn gửi TIN-TỨC và LỜI CHỨNG THỰC QUYỀN CHÚA cho bản báo từ nay nhớ lưu-ý đặc-biệt gửi tin rất VẮN - TẮT và lời làm chứng cũng không quá đông - dài. Nếu cứ gửi như vậy thì buộc lòng bản báo phải bỏ bớt nhiều hay xin miễn đăng thì cảm phiền. Còn những câu chuyện được gìn-giữ trong lúc tản-cư hay khi bị hành-quân này nọ thì phần nhiều thấy ná ná như nhau không chi lạ hơn. Vậy từ nay xin miễn đăng những bài dài-dòng làm chứng về câu chuyện như vậy. Trừ ra khi nào có điều gì thật đặc-biệt do quyền và ơn Chúa thì có thể đăng mà miễn là cũng viết vắn-tắt thôi. Bởi số trang T. K. B. có hạn, không thể đăng cả những bài như thế nữa; và cũng làm phiền độc-giả nữa. Xin các bạn vui lòng lượng thứ và nhận lời cho. Đa-tạ. — *Chủ bút*

THÔNG-CÁO CẦN-KÍP. —

Số báo Nô-ên 1953 này là số đầu của năm thứ tư tục-bản. Xin các ông bà anh chị em độc-giả nhứt là các vị mục-sư truyền-đạo vui lòng cổ-động thêm độc-giả cho. Cũng vui lòng thu trả xong các số thiếu cũ để thanh-toán sổ-sách cho tiện, kẻo còn nhiều bạn chưa gửi trả đủ số tiền cho bản-báo. Xin các bạn vui lòng dự phần cổ-động và thu trả tiền là các bạn giúp một phần khá lớn cho sự nâng-dỡ T. K. B. là cơ-quan chung của nhà Chúa giữa chúng ta vậy. Bản báo xin hết lòng cảm-tạ các quý bạn cách sốt-sắng.

Xin các bạn nhớ XIN THAY ĐỔI ĐỊA-CHỈ hay thêm bớt T. K. B. thì cứ gửi thư ngay lên cụ Giáo-sĩ JEAN FUNÉ, Quản-lý Nhà-in Tin-lành ở Đalat cho tiện và mau hơn; chớ gửi cho tôi rồi tôi phải gửi lại nữa thì vừa mất công, vừa chậm và vừa tốn thêm nữa. Xin các bạn lưu ý cho.

— *Chủ-nhiệm M. S. Ông-văn-Huyền*

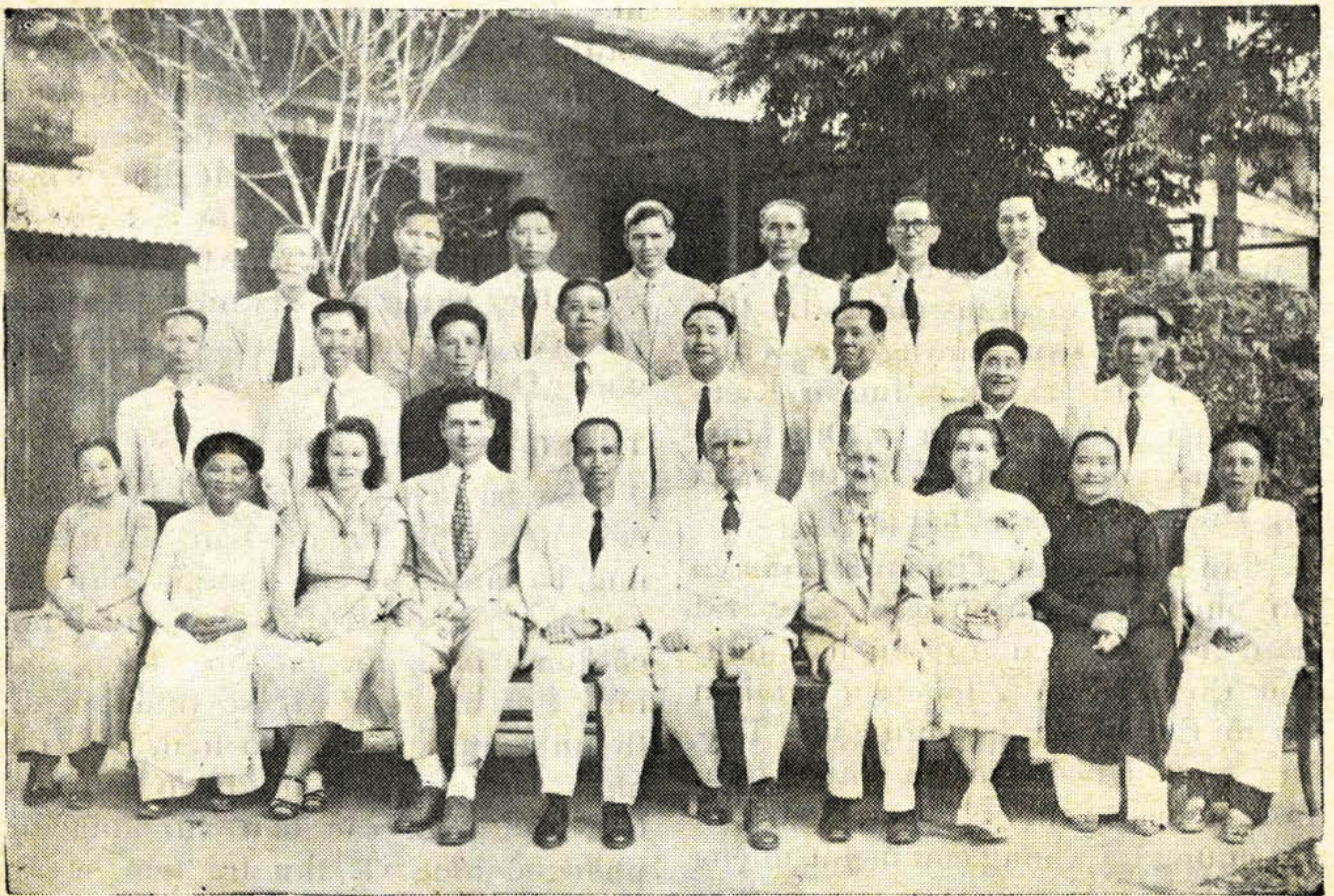
TIN-TỨC BẮC HẠT. —

Ngày 6/10/53 Chúa đã đưa dẫn cụ Hội-trưởng Giáo-sĩ J. D. Olsen ra Bắc thăm viếng công-việc Chúa, nhân-dịp đó chúng tôi đã mời cụ đến thăm và giảng dạy cho một số Hội-thánh trong hạt và có tổ-chức kỳ nhóm linh-tu tại Hà-nội cho toàn-thể các Mục-sư Truyền-đạo.

Chúng tôi không ngờ Chúa ban phước cách lạ-lùng, Hội-thánh cụ có

người ngoài rất có đồng thính-giả, vì mỗi tín-đồ tự mình đưa hai ba hoặc năm bảy người đến dự thính, kết quả tối đó gần 30 linh-hồn trở về với Chúa.

Còn riêng cho kỳ nhóm của các Mục - sư Truyền - đạo 2 ngày trong chương-trình có: cầu-nguyện, giảng-dạy, làm chứng các ơn-phước và anh em Mục-sư Truyền-đạo hoan-nghênh cụ tâu Hội - trưởng Giáo-sĩ. Thật Chúa đã thăm-viếng chúng tôi, ban



Các Mục-sư Truyền-đạo và Giáo-sĩ nhóm với Hội-trưởng J. D. Olsen tại Hanoi

thể đến thăm được, nơi nào Chúa cũng dùng cụ giảng dạy ban ơn cho con-cái Chúa rất nhiều, thêm phần vui-vẻ phấn-khởi lo hầu việc Chúa, tới đâu cũng có cuộc tổ-chức tiếp-đón hoan-nghênh cụ rất thân-mật. Tại Hội-thánh Hà-nội tín-đồ được phước nhiều, sau khi nghe lời Chúa dạy-dỗ, nhiều người liền đi ra tìm-kiếm đồng-bào chưa biết Chúa đem họ về với Ngài, như tối Chúa-nhứt cụ giảng cho

ơn cách lạ-lùng, Thánh-Linh đã đem sự phục-hưng lại giữa vòng chúng tôi. Ai nấy đều cảm-động, tỉnh-thức và khóc-lóc trước mặt Chúa, như trong cơn hạn hán mà gặp cơn mưa dồi-dào, anh em đều một lòng nguyện ước chỉ biết hầu-việc Chúa cho đến phút cuối-cùng của đời mình, chuyên lo cầu-nguyện và thiết-tha tìm-kiếm linh - hồn đồng-bào đương còn bị hư-mất.

Về sự hoan-nghênh cụ từ trong các Hội-thánh mà cụ tới được cho đến giữa vòng anh em Mục - sự Truyền-đạo với một tinh-thần cao-thượng, yêu - thương và thân - mật, không những cái tánh cách đối với một vị Hội-trưởng Giáo-sĩ mà còn diễn - tả ra cái tình giữa thầy trò, trong một bầu không-khí vui - vẻ thân-mến. Cụ rất vui và thỏa lòng khi thấy Chúa ban ơn nhiều cho việc Chúa tại Bắc-hạt.

Ngày 15/10/53 cụ từ-giã đây về Đalat, anh em hầu việc Chúa cùng giáo-hữu tiễn cụ lên đường, để lại và ghi nhớ một kỷ-niệm êm-dịu đẹp-đẽ và đã cùng nhau ước hẹn, Chúa cho phép chắc rồi đây lại còn gặp nhau trong ơn Chúa nữa

— *Chủ-nhiệm Mục-sự Trần-văn-Đề*

RẤT CẢM TẠ. —

Cụ Giáo-sĩ R. M. Jackson giúp Thánh-kinh-báo 1.000đ, Ông Dục-sự và Hội - đồng thành - phố Saigon - Chợ-lớn Trần-văn-Lâm và bà ở Saigon giúp T. K. B. 1.000đ. (Tính đến ngày 31/10/53). Cầu Chúa ban ơn dào trên hai quý quyến; và xin hai quý quyến nhận ở đây tấm lòng tri-ân nồng-hậu của chúng tôi.

— *T. K. B.*

TIN MỪNG. —

Cậu Nguyễn - văn - Liêm trưởng-nam của Ông Nguyễn-văn-Hình sánh duyên cùng cô Đặng-thị-Thời (Nghị-viên Ban Trị-sự Thanh-niên) thứ nữ của bà Nguyễn-thị-Chơn (Chấp - sự H. T. Gò-công). Hôn-lễ đã cử-hành tại Giảng-đường Gò-công vào Chúa-nhật 27 tháng 9 năm 1953 lúc 12 giờ.

Thành-thật chúc mừng hai bạn trăm năm hạnh-phúc trong nhà Chúa tươi đẹp như mùa xuân.

— *Mục-sự Nguyễn-văn-Tôi,
Trưởng Ban Thanh-niên Trần-văn-Đạo*

NGỢI-KHEN ƠN CHÚA VÀ ĐẶC-BIỆT CẢM-TẠ CÁC QUÍ ĐỒNG-LAO :

Thánh-kinh-báo đến số tục-bản này đã bắt đầu lên tư. Nhìn lại trên đoạn đường khá dài đã trải qua, không thể giữ được nổi cảm-động về ơn Chúa là Đấng BAN THÊM SỨC; và cũng rất cảm tạ các quý đồng-lao đã vui lòng viết bài gởi tin-tức cách sốt-sắng như các quý phương-danh đã ký tên dưới các bài. Cũng rất cảm ơn cụ quản-lý Nhà in đã đem hết sở-năng mà giúp việc ấn-loát và phát-hành cách sốt-sắng. Cầu Chúa ban ơn dào mọi bề trên liệt quý đồng-lao để đền bù lại tất cả tấm lòng quý hóa và công-lao nhiệt-thành đã vì Chúa và vì thân-thể Ngài mà đã dự phần giúp T. K. B. cách hữu-lực như vậy.

Ngó tới tiền-đồ, chúng tôi cũng không biết làm chi hơn là THA - THIẾT NÀI XIN liệt quý đồng - lao cứ vui cùng chúng tôi mà « quên lửng sự ở đằng sau, mà bươn theo sự ở đằng trước » và « ... hãy vững-vàng chớ rung-động, hãy làm công-việc Chúa cách dư - dật luôn, vì biết rằng công - khó của anh em trong Chúa chẳng phải là vô - ích đâu ». Nguyên quyết tâm cùng nhau đem những vàng bạc và bửu - thạch mà xây - cất trên nền trong nhà Chúa. Chẳng bao lâu nữa chúng ta sẽ cùng nhau hàn-hoan đồng ca khúc khải-hoàn mà vào nước vinh-hiễn vĩnh-viễn vậy. Một lần nữa, xin các quý cụ các quý ông bà anh chị em đã vui viết bài và gởi tin-tức cho T. K. B. trong cả tuổi nên ba vừa qua, vui lòng nhận ở đây tất cả tấm lòng tri-ân nồng-hậu của chúng tôi. Và nhớ vui giúp-đỡ cho tuổi nên tư của nó càng tâm thước vóc giạc hơn. A-men.

— *T. K. B.*

DAKSONG .—

Mấy lần ông Đoàn-trưởng Đoàn Truyền-Giáo có nhắc tên chúng tôi trong mục Truyền-giáo để nhờ các quý ông bà anh chị em cầu-nguyện giúp. Nay nhờ ơn Chúa sắp đặt và dắt-dẫn, ngày 2-10-53 chúng tôi đã đến Daksong bình - an. Vừa tới nơi, chúng tôi cảm-xúc nỗi vui-mừng và dâng lời tạ ơn Chúa; vì trải qua thời-gian phải chờ-đợi khá lâu, hơn một năm từ ngày ra Trường Kinh-Thánh, Ngài không để chúng tôi bị chán nản mà lui lại trước tiếng gọi đi giảng đạo cho đồng-bào thiếu-số!

Từ lâu các quý ông bà anh chị em đã cầu-nguyện nhiều cho các chi-phái Jorai, Bahnar, Ra - dê, Chil, Lach, Sorê, Chru, Mạ, Chăm, v. v. hôm nay chúng tôi xin các quý ông bà anh chị em cũng nhớ đến hàng vạn người Mnông ở phía tây-nam miền Cao-nguyên này nữa.

Người Mnông cũng như các chi-phái khác, đang sống trong cảnh nghèo-nàn và khốn-khổ đủ điều. Chúng tôi đến nơi nhằm lúc có cơn đói ở khắp vùng. Khi nhìn những hình-dáng khổ-sở, đói lạnh vì thiếu ăn thiếu mặc, lòng chúng tôi rất xúc-động! Càng thương-tâm nhiều hơn nữa là thấy những vẻ mặt tối-tăm và buồn-bã vì thiếu Cứu-Chúa... chúng tôi ước-ao sớm biết được tiếng đề rao giảng Tin-lành hạnh-phước cho họ!

Tạ ơn Chúa, lâu nay Ngài có dùng các ông bà ở Banmethuot và ít anh em Ra-dê làm việc tại đây. Hiện đã có một nhà-thờ khả-quan. Cũng được hơn 100 người cầu-nguyện tin Chúa. Nhưng phần đông đã sang ở các vùng khác: chỉ còn lại mấy mươi người, phần đông là các trẻ em học-sinh trong trường quận. Vừa rồi trong các buổi nhóm bất-thường Chúa có cảm-động thêm 40 linh-hồn ăn-năn tội tin-nhận Ngài. Trong số đó có thêm 17 em học-sinh, còn bao

hiều là những người ở rải-rác trong những làng xa - xôi cách đôi ba ngày đường. Chúng tôi vui-mừng tạ ơn Chúa và ước-ao gìn-giữ những linh-hồn này đứng-vững luôn trước mặt Ngài. Chúng tôi hết lòng xin các quý ông bà anh chị em trong Hội-thánh Chúa cầu-nguyện cho chức-vụ chúng tôi giữa mấy chi-phái Mnông miền này. Cũng cầu-nguyện cho gia-quyển anh truyền-đạo Y Brông đang hiệp-tác với chúng tôi, cùng những linh-hồn vừa tiếp-nhận Cứu-Chúa. Chúng tôi xin thành-thật cảm ơn nhiều lắm!

— *Truyền-giáo Lê-khắc-Cung*

CẢM TÂM LÒNG VÀNG. —

Phương - danh - trợ Quĩ Hưu-trí của M. S. T. Đ.: Hội-thánh Phú-xuân (kỳ I/53) 150đ, H. T. Mỹ-Lộc (kỳ I/53) 20đ, Bà quả-phụ Nguyễn-văn - Thọ 140đ, H. T. Tourane (Kỳ II/53) 2.010đ, H. T. Phan-thiết (Kỳ II/53) 133đ. (Tính đến ngày 3/11/53). Cầu Chúa ban ơn dồi-dào lại trên các quý Hội-thánh, *nhứt là cầu Chúa ban ơn đặc-biệt trên bà quả-phụ Nguyễn-văn-Thọ vì đã dâng trọn tháng lương tuất-quả của bà.* Xin Chúa cảm-động các quý ông mục-sư truyền-đạo hưu-trí và các bà quả-phụ được Chúa ban ơn làm ăn khá hơn bà Thọ kíp noi gương bà Thọ và dâng giúp vào công-quĩ Hưu-trí của các quý ông bà nhiều hơn. Mong các quý ông bà đừng làm ngơ.

— *Mục-sư Ông-văn-Huyền*

GÓP PHẦN BÓN GỐC :

Rất cảm ơn các quý ông bà đã vui lòng nghĩ đến và giúp-đỡ cho nhà trường Kinh-thánh tại Tourane số tiền sau đây: Bà Dư-phước-Long Tourane 200đ, bà D. I. Jeffrey giúp nuôi hai học-sanh 1.000đ, Bà Samuelson (Mỹ) 410đ, Ông Freligh (Mỹ) 2.125đ, Cô Bailey (Mỹ) 1.200đ. (Tính đến ngày 31/10/53).

— *Đốc-học M. S. Ông-văn-Huyền*



Cô-nhi-viện



Chúng tôi rất tiếc số T. K. B. vừa qua không kịp in hình khánh-thành Cô-nhi-viện vì không làm bản kẽm kịp và số báo ấy lại ra sớm! Số này in mấy hình trong cuộc lễ Khánh-thành ấy trên một tờ giấy lớn, gửi kèm theo số báo sau tặng quý vị Mục-sư, Truyền-đạo, Hội-thánh và các cụ

XIN CẦU-NGUYỆN :

Cho em Ê-li-sa-bét có thể đến, cho em thật khỏi bệnh đậu mùa và cho các em khỏi bị lây, cho em Lê-Hạnh và Hồ-trung-Tin mạnh-khỏe vì cả hai em trong thân-thể đều yếu.

Xin Chúa cho viện sớm có hai cái máy đánh chữ để dạy các em học.



Các em Cô-Nhi có mặt trong buổi lễ và nhơn-viên đứng sau.

ông bà đề nhớ đến mà cầu-nguyện cho Cô-nhi-viện của chúng ta.

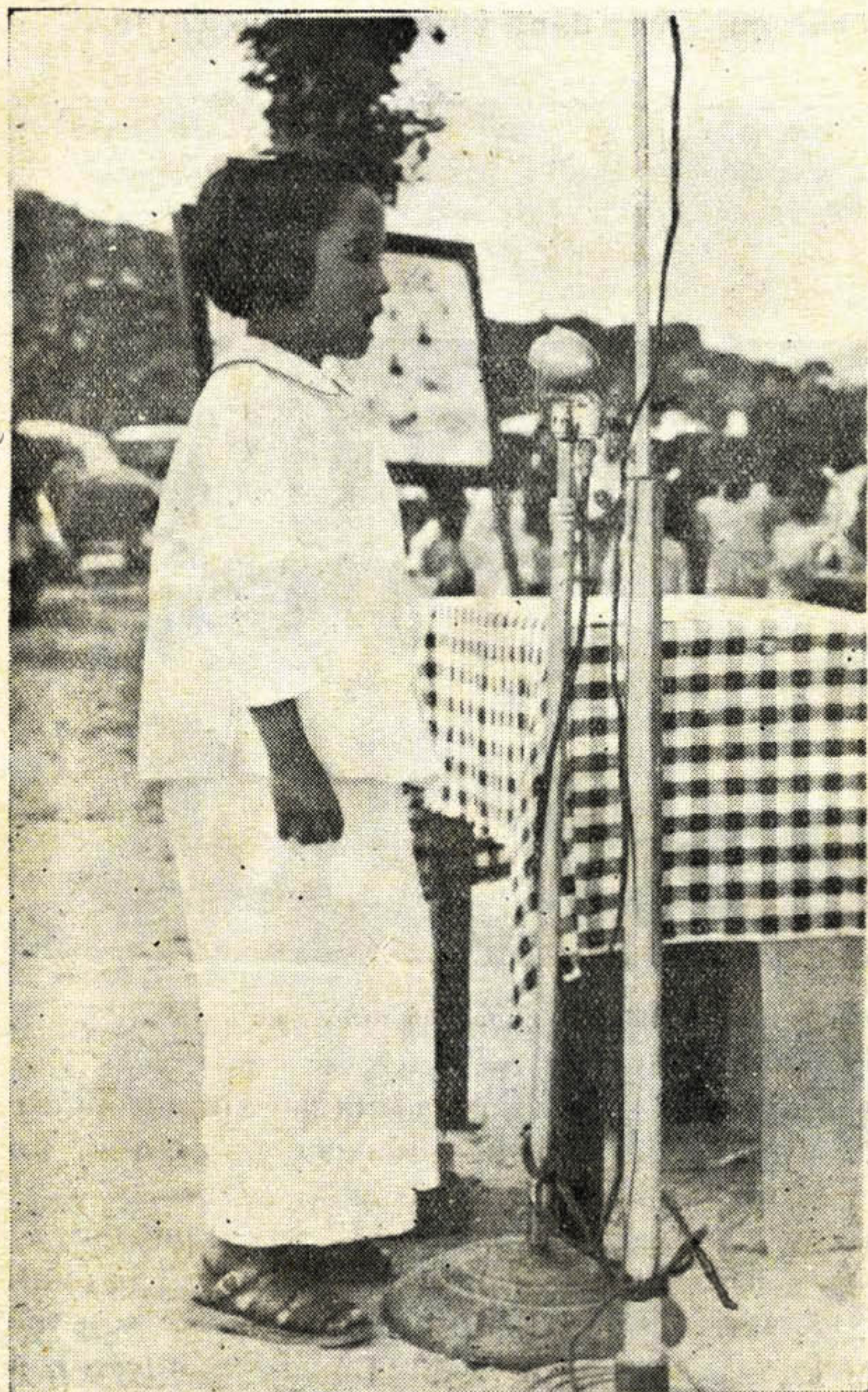
Hiện nay trong viện có 38 em, và 4 em nữa sắp đến. Em Ê-li-sa-bét còn ông bà Trần-mỹ-Bê (đang ở Cà-mau) và cũng nghe bà nội em không muốn xa em.

Sau đây là một vài khúc trong các thơ con-cái Chúa các nơi gửi về Cô-nhi-viện.

Các thơ dưới đây khá dài có nhiều ý rất tốt của một người ăn danh, chúng tôi chỉ trích vài khúc sau đây vì phạm-vi Mục Cô-nhi-viện trên báo.

«Rất ước-ao sao cho hết đây

con-cái Chúa ở khắp cả Hội-thánh Việt-nam, nên nghĩ đến cái địa-vị của mình đối với Giê-ru-sa-lem mới sau này. Vậy hôm nay giờ này chúng ta mỗi người rán nỗ lực làm công-việc Chúa cách rất sốt-sắng không chừa lại một giờ nào cho ý-riêng của mình cả, nên giúp-đỡ, ủng-hộ bằng sức-lực, bằng tài-chánh rộng-rãi dư-dật, bằng cầu-nguyện luôn cho tất cả công-việc chỉ thuộc về nước Chúa; vậy mới xứng-đáng với địa-vị của anh em chúng ta sau này. Vì biết rằng công-khó của anh em dâng cho Chúa chẳng phải là vô-ích đâu.....»



Em Trinh-thị-Nguyệt một em Cô-Nhi đọc diễn-văn.

«Thưa ông, mùa đông lạnh-lẽo sắp đến, chắc hẳn tại Cô-nhi-viện lạnh lắm nên tôi đau lòng xót dạ, nghĩ mình được hưởng mâm cao cỗ-dầy, nệm ấm chăn nhung, nỡ nào đành nhìn các Cô-nhi phải lạnh lẽo thêm khát này nọ sao, nghĩ rằng lễ Chúa Hải-nhi giáng-sanh sắp đến, làm sao phải có quà tặng, có áo quần thơm tất cho các em đồng hưởng, đồng mừng mà ngợi-khen Chúa Cha trên trời, nay nhờ ơn Chúa tôi xin dâng 1.000đ vào Cô-nhi-viện gọi là chút ít dự phần trong việc may y-phục cho các em mặc lễ Nô-ên. Tiếp theo về sau tôi sẽ gửi một bưu-phiếu trong tháng đến gọi là món quà tặng chung cho các em nhơn dịp lễ Chúa Hải-đồng giáng-thế.

«Chào ông và thành-thật cảm ơn ông, cũng xin gửi lời chào-thăm tất cả anh em nhân-viên của Cô-nhi-viện. Nguyên xin Đức Chúa Trời hằng sống ban ơn càng thêm cho chức-vụ ông bà cùng tất cả các em Cô-nhi thân-yêu. A-men.»

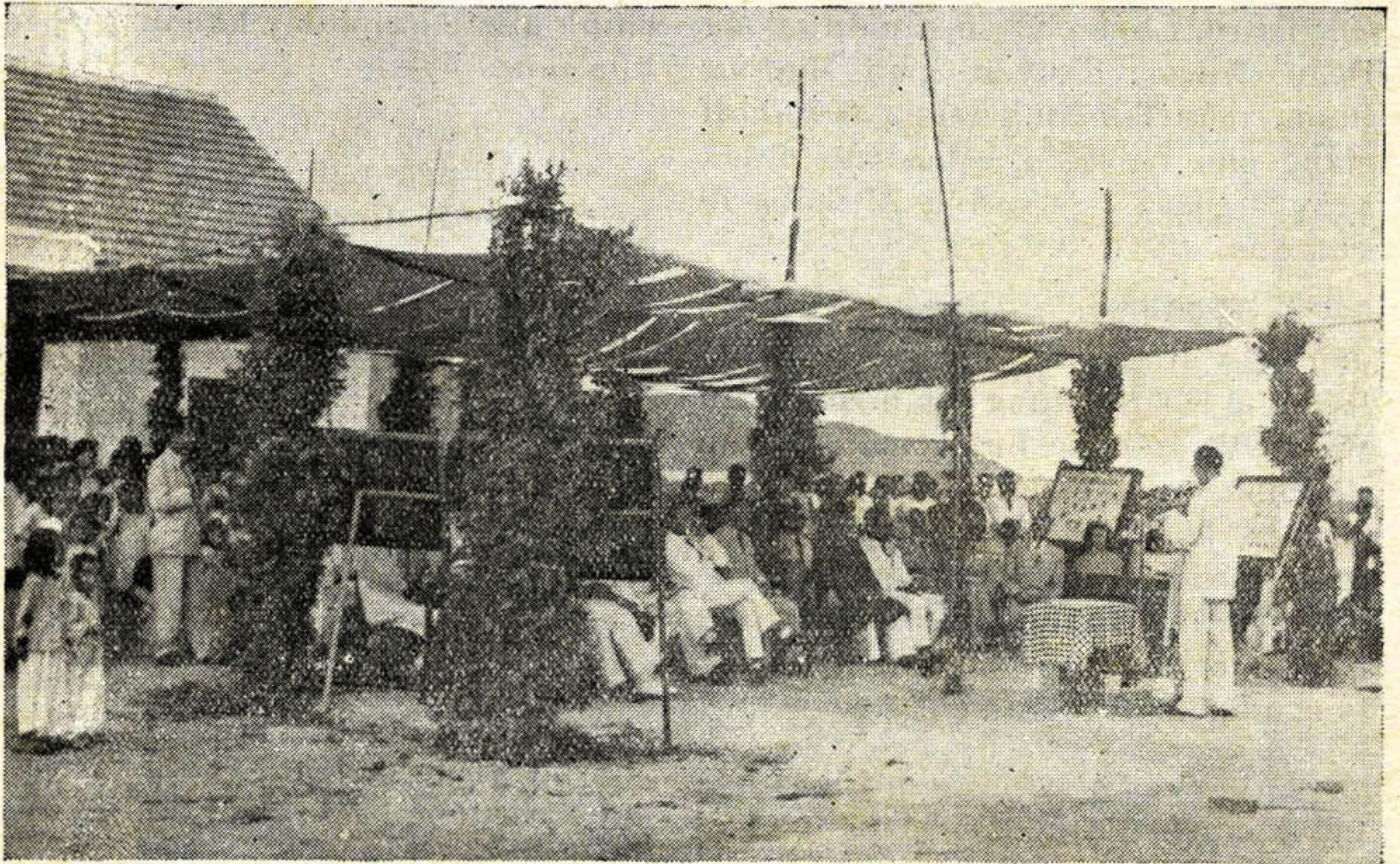
— Trích thơ Cambodge đến ngày 5/10/53.

«..... Chúng tôi thành-kính gửi số tiền 1.000đ để dâng vào Cô-nhi-viện. Với số tiền nhỏ mọn này, không thấm gì, nhưng lòng chúng con luôn luôn cầu xin Chúa Chí-nhân ban ơn đặc-biệt trên Cô-nhi-viện ngõ hầu Chúa sẽ làm dịu bớt sự đau-thương của các em. Chúng con cũng cầu xin Chúa ban ơn đặc-biệt trên toàn-thể nhơn-viên Cô-nhi-viện...»

— Trích thơ Hà-nội 5/11/53.

Trong lúc cả Hội-thánh Chúa trong thế-gian đang tung-bừng sắm-sửa kỷ-niệm ngày Chúa giáng-sanh và lo quà bánh mừng cho các *hài-nhi*, đâu có nghĩ đến một số *cò-nhi* không cha, không mẹ và cũng không mấy ai nghĩ tới. Chúng vẫn phải sống. Chúng cậy đức-tin yếu-ớt của chúng có trong Chúa mà sống. Chúng đang

Trong ngày kỷ-niệm Chúa giáng-sanh, chúng ta đan áo, gói quà cho con-cái mình, con bạn-hữu mình. Xin nhớ có 38 em *Cò-nhi* không nhà, không cha, không mẹ, cũng đang sắm-soạn nhóm lại kỷ-niệm *Hài-nhi* Jê-sus giáng sanh tại *Cò-nhi-viện* Tin-lành Nha-trang, mà cầu-nguyện, và ban cho chúng một vài lời an-ủi và



Ông Thái-văn-Kiểm Tỉnh-trưởng tỉnh Khánh hòa đang đọc diễn-văn.

ham quây quần trong 4 nếp nhà nhỏ nơi bờ biển Nha-trang. Chúng đang ham sống trong ân-diễn của Chúa Jê-sus, trong tình thương-yêu của Hội-thánh Tin-lành Việt-nam, trong bàn tay nhơn-đức của các quý ông bà anh chị em như lời trong hai bức-thơ ở Kampot và một ở Hà-nội vậy.

ít quà trong ngày Chúa cả thế-gian đã ban hết mọi sự cho người có đức-tin.

Chúng tôi thành-thật cảm ơn các Hội-thánh, quý vị Mục-sư, Truyền-đạo, và con-cái Chúa khắp nơi đã hiệp chung gây dựng và kiến-thiết *Cò-nhi-viện* và gói quà tặng các *Cò-nhi*.

— Ban Quản-trị *Cò-nhi-viện* Tin-lành.

CÔNG - CHÚA NÓI RẰNG: HÃY ĐEM ĐỨA TRẺ NÀY VỀ
NUÔI CHO TA, TA SẼ TRẢ TIỀN - CÔNG.



TIẾNG GỌI CỦA RỪNG XANH



HƠN HAI NGÀY TRUYỀN-GIÁO CHO CHI-PHÁI «MẠ»

Tạ ơn Chúa cho có dịp được ông Đoàn - trưởng Truyền - giáo Mục-sư Phạm-xuân-Tín hiệp chung với tôi đi giảng cho chi-phái «Mạ» vào chiều ngày 20, ngày 21 và sáng 22 tháng 10 vừa qua.

Trưa 20 lúc gần 11 giờ, thấy xe đồ đạc ngay trước cửa, vừa chạy ra đã thấy ông Đoàn-trưởng Phạm-xuân-Tín vui-vẻ từ trên xe bước xuống. Vào đến nhà sau khi cùng nhau vài câu chuyện hàn-huyên và thuật lại bao ơn-phước mà Chúa đã dùng ông trong chức-vụ thì chúng tôi liền sắp-đặt ngay một chương-trình đi thăm các làng để đem Tin-lành cho họ.

Sau khi ăn cơm xong thì chúng tôi cùng lên đường trên hai con ngựa sắt. Đầu buổi chiều đó trời thật âm-u báo tin chắc-chắn sẽ có một trận mưa to, song nhớ lại bao linh-hồn người «Mạ» đương chết mất trong bóng tối và vòng xiềng-xích của ma-quỉ, nên chúng tôi cậy ơn Chúa cứ bước đi (Giô-suê 1 : 5, 6).

Dầu vào làng cách Blao chỉ hơn 7 cây số ngàn song chúng tôi phải khó nhọc hơn hai tiếng đồng-hồ giữa sự quanh - hui đèo dốc của núi rừng. Thoạt hiện ra trước mắt chúng tôi một khoảng sáng-sủa, ấy là rẫy hay là làng của họ.

Làng này cũng như bao nhiêu làng khác của chi-phái «Mạ», là hai bên có hai dãy nhà dài (có khi gần 100 thước có hơn 10 gia-quyển ở), còn

chính giữa là một dãy kho lúa của họ, kho càng rất cao.

Lúc chúng tôi bước vào thấy họ tỏ vẻ rất ngó-nghech và sợ-sệt (vì người Việt ít được phép vào), nhưng khi chúng tôi bày tỏ mục-dích của cuộc thăm viếng, thì họ vui-vẻ họp lại nói chuyện và nghe giảng.

Dầu rất mệt-nhọc song trước một số người đói khát cả phần xác lẫn phần hồn làm cho chúng tôi và nhất là ông Phạm-xuân-Tín chịu cảm-động đến nỗi quên cả mệt-nhọc, mà vui-vẻ bày hình lên bảng nỉ tỏ cho họ rõ tình thương-yêu của Đức Chúa Trời, sự đền tội của Chúa Jêsus và hai con đường trước mặt họ. Cảm ơn Chúa họ nghe chăm-chỉ dầu mới chỉ có một người cầu-nguyện. Còn hết thấy đều muốn biết rõ thêm!

Trên đường về dầu bị ướt chút ít song cảm ơn Chúa Ngài có thêm sức cho chúng tôi.

Tối đó chúng tôi muốn giảng cho đồng-bào Việt-nam, song vì trời tối quá, lại cũng vì thành-kiến sai về tôn-giáo nữa nên họ không mấy quan-tâm về đạo Chúa. Mong quý ông bà và anh chị em cầu-nguyện cho họ.

Qua một đêm nghỉ nhọc, sáng 21 chúng tôi lại lên đường vào lúc 7 giờ (vì sớm quá lại bị sa mù không đi được). Lần này chúng tôi định theo con đường quán-hạt hướng về phía Đa-lạt, vì cách Blao chừng 6 cây số có một làng gần đường. Khi đến nơi

dầu gặp lúc họ đương dời làng bận-rộn, song theo lời mời của chúng tôi nên có chừng 30 người nhóm lại, cũng có hai người Việt-nam làm sở gần đó đến nghe giảng nữa. Tạ ơn Chúa sau khi tôi-tớ của Chúa giảng tôi thông-địch thì có hai người chịu ăn-năn cầu-nguyện.

Từ làng này chúng tôi đi chừng cách bốn cây số nữa ngay giữa rừng, bên suối nước, có 1 nhóm người đương ngồi nghỉ hay tắm gội. Chúng tôi liền mời họ nhóm họp lại một chỗ, dầu mệt-nhọc và dưới bầu trời nắng gắt, song họ lắng nghe và cũng bàn-luận nhiều về đạo Chúa. Dầu chưa có người cầu-nguyện, song hột giống Tin-lành cũng được gieo vào lòng họ; và họ cũng là một nhóm người gồm nhiều làng.

Kế tiếp qua một dốc dài hơn 200 thước, gặp một vườn trà, chúng tôi nghỉ tại đây một chút làm chứng cho họ. Khi chúng tôi vào tới làng chỉ có một vài người đàn bà giữ nhà và một gia-đình người lính mới về phép; dầu vậy chúng tôi cứ trung-tín làm chứng về Chúa cho họ. Sau khi dùng tạm một ít đồ ăn đem theo, rồi từ đó trở về chúng tôi hết sức tạ ơn Chúa vì khỏi bị mưa ướt bởi đã mưa rất lớn trước khi chúng tôi đến, và sau khi tới rồi mới mưa nữa.

Qua sáng 22 dầu ông Tín cần phải về liền trưa hôm đó, thì chúng tôi cũng không muốn mất thì-giờ nên cùng đến một làng cách Blao chừng 3 cây số. Làng này có nhiều em học-trò đã biết về Chúa nhiều, nên khi đến giảng họ nghe rất chăm-chỉ, kết-quả được 2 người ăn-năn tin theo Chúa.

Trên đường về, lòng tôi thăm nguyện xin Chúa sớm cứu chi-phái «Mạ» này vì là một chi-phái rất đông: gần mười mấy tổng có trên ba hay bốn trăm làng, mà chỉ có một gia-quyến tôi nên khi đi thăm các làng chỉ lui-

thui một mình giữa rừng rậm thẳm-u bất-ngát. Cũng không có tiền để nuôi tập-sự giúp-đỡ. Lại còn bao nhiêu nơi mà tôi chưa được phép đi tới. «Thật mùa gặt thì trúng mà con gặt thì ít, vậy hãy cầu-xin chủ mùa gặt sai con gặt đến trong mùa của mình» (Ma 9 : 37, 38).

Ai là người sẵn lòng cầu-xin như thế? Ai là người cùng chung với chúng tôi gánh vác công-việc nặng-nề này hầu cứu họ thoát khỏi lưới ma-quỉ và bể trầm-luân, dặng máu oan họ khỏi đổ lại trên ta!

— *Truyền-giáo Phan-văn-Xuyến.*

TIN BUỒN MÀ VUI

Ngày 9/10/53 rồi Chúa có cất linh-hồn con nhỏ của ông bà chấp-sự Nguyễn-văn-Lượng, tên là Nguyễn-văn-Hiền, gần 8 tháng. Lễ an-táng đã cử-hành cách vinh-hiền Danh Chúa, và thêm sự an-ủi cho ông bà. Sau lễ an-táng em Hiền, thì Chúa đã dẫn-dắt nhạc-mẫu ông Lượng trở về cùng Chúa. Bà rất cứng cỏi và bị ma-quỉ phỉnh-gạt cứ hện lần hoài, nay Chúa đã nhậm lời các con-cái Chúa mà dùng dịp-liện này đem bà trở lại cùng Chúa, thật tạ ơn Chúa. Sự chết của em Hiền đã làm vinh-hiền danh Chúa và dắt đem bà ngoại em trở lại cùng Chúa. Sau đó Chúa cũng chữa lành em Thiện là con thứ nhì của ông bà Lượng thoát khỏi bệnh lên trái rất nguy-hiểm. Thật tạ ơn Chúa.

— *Mục-sư Truyền-giáo*

Nguyễn-hậu-Nhương, Banmethuot

Bản báo xin Chúa an-ủi ông bà Nguyễn-văn-Lượng và ban ơn thêm trền nhạc-mẫu ông mọi bề.

— *T. K. B.*



BẾT-LÊ-HEM, ĐÊM TRƯỚC LỄ NÔ-ÊN

BÀI CỦA DR. T. A. LAMBIE, BETHLEHEM, JOURDAIN

Bết-lê-hem là danh tốt đẹp thay. Nghe êm tai quá. Hết thấy tín-đồ Đấng Christ yêu-mến danh ấy vì Cứu-Chúa đã sanh tại đó và chúng ta đều biết nghĩa là Nhà Bánh hay là Nhà Thịt. Không hiểu đã gọi như vậy hoặc vì những cánh đồng lúa mì hay lúa mạch vây quanh Bết-lê-hem, hoặc ngẫu-nhiên nơi đó đã sản-xuất bông lúa đầu tiên trong cả thế-gian, hoặc vì tấm lòng rộng lượng của dân-cư thường ban bánh cho người đói-khó. Chúng ta chẳng biết.

Chính chúng tôi hằng ngày ăn bánh ở Bết-lê-hem. Mới đây vài giáo-sĩ từ Ê-díp-tô qua thăm chúng tôi có nói rằng: « Chúng tôi chẳng có bánh tốt như thế này tại Ê-díp-tô ». Bánh ở Bết-lê-hem tốt hơn — còn tốt hơn nữa là Bánh từ trời đã hạ giáng trong một đêm kia. Chẳng có nơi nào xứng-đáng được gọi là Nhà Bánh hằng Bết-lê-hem.

Chẳng phải lúc nào Bết-lê-hem cũng đối xử tử-tế với những lữ khách mỗi-một. Tại lối vào Ép-ra-ta hay Bết-lê-hem, nàng Ra-chên khổ-nạn đã qua đời và được chôn cất bên đường. Bết-lê-hem không dự-bị một chỗ khác tốt hơn cho Vua Thiên-thượng, mà chỉ có chuồng chiên máng cỏ. Chẳng phải có hoa thơm cỏ lạ nhưng chỉ là rơm khô đầy bụi đất bởi chơn bầy vật giẫm lên trong khi mệt-mỏi đập lúa.

Có lẽ khi bước chơn vào chuồng súc vật Nữ đồng-trình Ma-ri đã nói:

« Tội sợ e con trai nhỏ, là Jêsus yêu-quí của tôi sẽ sắp sanh ra tối nay ». Nàng trông-mong có một chỗ tốt hơn, nhưng nàng chỉ biết khiêm-nhường cúi đầu chịu lấy cảnh-ngộ khắt-khe đã đến với mình. Với hai bàn tay chai-đá nhưng mềm-mại Giô-sép đã làm hết sức mình để cho nàng được một chỗ thuận-tiện.

« Ngài » đã đến trong đêm đó. Chúa Jêsus đã đến trong chỗ không ân-cần tiếp-rước đó. Từ sự hiện-diện vinh-diệu của Cha có vô số thiên-binh thiên-sứ theo Ngài đến chỗ trú-ngụ đê-hèn đó.

Từ núi Bết-lê-hem, vì Bết-lê-hem cũng như Giê-ru-sa-lem, xây cất trên một núi, có thể thấy một cảnh sắc rộng-rãi. Xa xa về hướng đông có những dãy núi xanh dờn của Mô-áp là nơi Ru-tơ yêu-quí đã ra đời, là



tổ-mẫu đáng kính của Chúa chúng ta. Gần hơn có thể thấy cánh đồng của Bô-ô, tại đó Ru-tơ đã mót « vài gié trong bó lúa bỏ rớt » sau những kẻ gặt hái, và tại đó, chính chúng ta cũng có thể mót « vài gié trong bó lúa bỏ

(Coi tiếp trang 40)

Đồ Kinh-Thánh

GIẢI ĐÁP CÂU ĐỒ

KỲ THỨ XXXIII:

1. — a) Ta đã đánh trận tốt-lành
b) Đã xong sự chạy c) Đã giữ được đức-tin. (II Tim 4: 7).

2. — Vì thấy kém hơn đèn-thờ cũ (Exo 3: 12).

3. — Rô-ma 12: 20.

4. — Mười tám người (Lu 13: 4).

5. — Sáng 3: 28; Mat 26: 15; Lu 10: 35. Chỉ lấy số mà thôi: 20 cộng với 30 được 50, rồi trừ 2 thì còn số thành là 48.

6. — Chúa hóa bánh ra cho 5 ngàn người ăn.

7. — E-rơ, con đầu lòng của Giu-đa (Sáng 38: 7).

8. — Y-sơ-ra-ên (Xuất 32: 20).

9. — Ghê - đê - òn (Các Quan-xét 8: 22, 23).

10. — (1) «Lạy Cha, xin tha cho họ vì họ không biết mình làm điều gì» Lu 23: 34; (2) «Quả-thật, ta nói cùng người, hôm nay người sẽ ở với ta trong nơi Ba - ra - đi» Lu 23: 43; (3) «Hỡi đờn bà kia, đó là con người... đó là mẹ người» Giăng 19: 26, 27; (4) «Đức Chúa Trời tôi ơi,..... sao Ngài lại bỏ tôi» Ma 27: 46; (5) «Ta khát» Gi 19: 28; (6) «Mọi việc đã được trọn» Gi 19: 30; (7) «Hỡi Cha, tôi giao linh-hồn lại trong tay Cha» Lu 23: 46.

NHỮNG THÍ-SINH ĐÁP TRÚNG

7 CÂU TRỞ LÊN:

10 câu:

Trần-Kiểm, Saigon. Phan-đình-Khiêm và Phan-thái-Hoàng đều ở Sóc-trăng.

9 câu 9

Ông-văn-Hiệp và Ngô-văn-Phước đều ở Đà-nẵng.

9 câu 8:

Trần-văn-Hậu, Đà-nẵng. Nguyễn-thành-Đương, Vĩnh-long.

9 câu 5:

Nguyễn-thị-Phương-Lan, Thủ-đức. Trần-đình-Lê, Đà-nẵng.

9 câu 4:

Trương-thiên-Ân, Saigon.

9 câu:

Ngọc-Ngoạn, Vĩnh-long. Nguyễn-ngọc - Ánh, Huỳnh - văn - Ngọc và Huỳnh-văn-Mai đều ở Saigon.

8 câu 9:

Nguyễn-hữu-Tiền, Saigon. Nguyễn-văn-Cầu, Nam-vang. Phan-ứng-Thời và Ngô-văn-Lộc đều ở Đà-nẵng.

7 câu 9:

Bùi - văn - Phương Tân - an. Lê - văn-Khuê, Phan-thiết.

CÂU ĐỒ KỲ THỨ XXXV:

1. — Lời thứ nhứt của Đức Chúa Trời hứa ban Đấng Cứu-thế được chép ở đâu?

2. — Câu: «Các người khá nghe theo Đấng ấy» chép ở đâu? Đấng ấy chỉ về ai?

3. — Lời dự-ngôn về Đấng Cứu-chuộc sẽ đến Si-ôn, chép ở đâu?

4. — Ở đâu chép: «Một ngôi sao hiện ra từ Gia-cốp»? Ngôi sao ấy chỉ về ai?

5. — Câu nào trong Kinh-Thánh chứng rằng bà Ma-ri mẹ Đức Chúa Jê-sus cũng mắc tội tổ-tông như mọi người

6. — Chỉ ba câu Kinh - Thánh chứng về bà Ma-ri không phải trọn đời đồng-trinh.

7. — Mấy đoạn sách nào trong Kinh-Thánh chép về gia-phổ của Đức Chúa Jê-sus. Cách chép có khác nhau thế nào?

(Coi tiếp trang 26)

MÂY VẦN THƠ

NÔ - ÊN HOÀI NIÊN

Hôm nay NÔ-ÊN! ngày bao ơn-phước!
 Ấy là ngày kỷ-niệm CHÚA giáng-sinh.
 Chúng ta hãy quỳ gối chúc tôn-vinh,
 Và ca hát vang lừng danh Thánh-Chúa.
 Mãn tối-lăm ngày nay dân còn nữa,
 Chỉ còn đây ơn CHÚA với tình yêu.
 Nguồn vô-lận ơn-phước đủ mọi điều.....
 Ta mau hãy đem điều ta đã thấy.
 Tổ cho cùng cho khắp nơi hết thấy;
 Để người người đều biết ngợi ca vang,
 Để cùng nhau chung sống cảnh Thiên-Đàng.
 Cùng chung bước trên con đường cứu-rỗi;
 Bởi nhờ ơn CHÚA-CON Ngài gánh tội.
 Sống một đời sống mới THÁNH-LINH cai,
 Được làm con CHA-THÁNH Đấng quyền-oai.
 Cùng kiến-thiết một ngày mai tươi sáng,
 Với yêu-thương vui ca quanh ngày tháng...
 Để hòa-bình mau đến với nhân gian;
 Và nguồn ơn từ CHÚA chảy tràn lan...
 Ôi! phước-hạnh Thiên-Đàng nơi trần thế,
 Ôi! phước-hạnh làm sao cho xiết kể...
 Ngày cùng nhau quỳ đón CHÚA hồi lai,
 Ngự trên ngôi ban phước một ngày mai;
 Muốn dân chung sống cùng NGÀI... A-MEN

— LINH HƯƠNG Hải-Phòng

ĐỒ KINH-THANH

(Tiếp theo trang 25)

8. — Đem hai chỗ Kinh - Thánh làm chứng về Đức Chúa Jêsus có Thần-tánh và nhơn-tánh.

9. — Câu nào chép: «Cho đến chừng Đấng Si-lô đến»? Đấng ấy là ai?

10. — Câu Kinh-Thánh nào chép «Đức Chúa Jêsus là sự trông - cậy chúng ta»? — M. S. Phan-văn-Hiệu

BỒ-CHÁNH. —

Giải-đáp câu đố kỳ thứ XXXII, T. K. B. tháng XI, bạn Bùi - văn - Phương, Tân-an trúng 8 câu 5.

SỰ ĐAU ĐỂ THUỘC-LINH

(Tiếp theo trang 10)

cầu-nguyện. Nguyên Chúa lấy gánh nặng linh-hồn mà gán cho chúng ta, để chúng ta phải phụ-trách mà cầu-nguyện. Hội-thánh Chúa có phục-hưng hay không, ấy là tại chỗ đó. Mong rằng độc-giả chú-ý đến những điều đã nói trong bài này, mà đem thân mình dâng cho Đức Chúa Trời, để làm một tay cầu-nguyện, cầu-nguyện trong sự đau để thuộc-linh.

— Mục-sư Quoc Foc Wo dịch.

HÀNG GHẾ TRẺ EM

TIẾNG CHUÔNG

Đình đông! Tôi không phải là một kẻ xa lạ. Tôi là cái chuông treo trên gác nhà thờ của các em. Các em ít khi thấy tôi nhưng tiếng nói của tôi thì hẳn là các em quen lắm. Những giờ nhóm họp tôi vẫn lắng tai nghe những lời thỏ-thẻ của các em và đôi khi — dịp may hiếm có — cửa sổ cạnh tôi hé mở — thế là tôi có thể nhìn trộm các em với bao trù-mên.

Một hôm tôi súyt bật cười, nghe một em bé ngày-thơ hỏi chị:

— Ai đánh chuông thế hồi chị?

— Anh Phúc ấy mà!

— Đánh mạnh thế chắc chuông u đầu chị nhỉ!

Ngày Chúa-nhật, các em còn lần-lữa ở nhà, chưa chịu đến nhà thờ cho đúng giờ. Ấy thế là tôi cất giọng: « Mau lên! Mau lên! » Nếu không có tôi, chắc nhiều em đã lãnh một con « dê-rò » to tướng trong sổ Trường Chúa-nhật rồi.

Có hôm đám cưới anh chị Lan, ý chừng anh Phúc mới dự tiệc trà về, hứng chí thế nào, kéo giày làm tôi không kịp thở: « Vui thay! Vui thay! ... »

Rồi một hôm có tin buồn bay tới: Em Cúc qua đời! Than ôi! Khuất mặt một người bạn tí-hon nhí-nhảnh! Tôi ghen-ngào một lúc, mới rên-rỉ được mấy tiếng: « Đau thương! Đau thương! ... » Nhưng đến khi ông Mục-sư giảng lời Chúa rằng: Em Cúc chết là chết trong Chúa, Chúa đã chết vì tội em rồi; một ngày kia em sẽ sống lại! Tôi vui-sướng, cựa mình muốn reo lên.

Bây giờ tôi đổ các em nhé! Trong cả năm nay tôi thích ngày nào nhất?

Tết ư? Tết xuân đầm-ấm ai chả thích? Nhưng ầm, lạnh nào có quan-hệ gì đến tôi! Tôi cũng chả trông ai mừng tuổi như các em đâu!

Tôi thích nhất ngày lễ Giáng-sanh. Các em thử đoán vì sao?... Ồ, không! sai rồi! Có ai may áo mới cho tôi đâu! Tôi nào có mền hương-vị bánh mứt! Cũng chả có ai phát quà cho tôi cả.

Ấy thế mà tôi thích lắm cơ! Hôm nay anh Phúc cảm-xúc nên kéo tôi mạnh quá. Dúi chuông đập vào tôi đau điếng. Nhưng tôi khoái lắm! Tôi ngàn-nga mãi mấy tiếng: « Hân-hoan! Hân-hoan! Hân-hoan!... » Tiếng tôi dội thấu trời xanh. Tôi nhảy-nhót, tôi kêu-gọi mọi người nhanh lên, đến kỷ-niệm JÊSUS xuống trần.

Tôi thích cây thông thơm thơm. Tôi nhớ phảng-phất một cây gỗ thông hình chữ thập, dựng trên một ngọn đồi nào, xa-xôi lắm. Đố các em biết cây gỗ ấy vấy máu AI và vì ai mà vấy máu?

Tôi thích Nô-ên vì hôm nay về mặt các em tươi như hoa, giọng hát các em trong-trẻo khác thường. Tôi nín thở nghe các em ca:

« Nhìn xem cây Nô-ên sáng trưng nhiều màu đèn,

Bồi-hồi tâm-can ta nhớ quán tranh xưa...

Lắng nghe chuông Nô-ên, đình đông đồ vàng rền...

(Coi tiếp trang 31)



GỌI LÒNG BẠN TRẺ

ĐẮNG CHRIST LÀ CHI CHO TÔI

«Ngài sẽ được xưng là Đấng Lạc-lùng, là Đấng Mưu-luận, là Đức Chúa Trời Quyền-năng, là Cha đời đời, là Chúa Bình-an» (Ê-sai 9 : 5).

Trong dòng sông ta thấy hai sự-trạng khác nhau, là con cá sống và hòn sỏi dính vào bùn. Cá vùng-vẫy trong nước, tự-do và sung-sướng, còn hòn sỏi càng ngày càng lún xuống bùn và bị bùn bám chặt, không sao chuyển-động được. Tại sao khác nhau như vậy? Vì con cá sống và hòn sỏi chết.

Trong dòng sông ơn phước do sự giảng-sanh của Đấng Christ cũng có hai hạng người, hay là hai hạng thanh-niên, vì bài này dành cho bạn trẻ. Hạng thứ nhất hưởng được ơn cứu-rỗi trọn-vẹn, cảm thấy mình tự-do trong linh-hồn và lòng mình là một nguồn vui-thỏa vô-tận. Hạng thứ hai âu-sầu, tê-lạnh, chán-nản, hoài-nghĩ, không thấy Hải-nhi thành Bết-lê-hem đem cho mình một hạnh-phước gì? Tại sao khác nhau như vậy? Vì một đấng nhờ từng-trải thực-sự mà biết rằng « có một Con Trẻ sanh cho tôi », còn một đấng thì coi Ngài như khách lạ.

Vậy, trong lễ Giảng-sanh mà chúng ta cử-hành long-trọng một lần nữa, tôi xin dùng sách Ê-sai đoạn 9 : 5 để đáp lại câu hỏi: «Đấng Christ là chi cho tôi?»

I. — NGÀI LÀ ĐẮNG LẠ-LÙNG

Có nhiều thanh-niên không sống một đời đạo-đức lạc-lùng, nhưng sống một đời xác-thịt quai-gở. Anh em bạn-bè trông mong nơi họ những hành-động

và hi-sinh phi-thường, nhưng đều bị thất-vọng, họ khinh-lờn như Ê-sau chỉ vì một món ăn mà bán quyền con trưởng (Ê 12 : 16). Lòng họ chai-lì, cứng cỏi; hoặc giả Đức Thánh-Linh và lương-tâm còn lên tiếng, nhưng yếu-ớt quá, không đủ át tiếng om-sòm của tội-lỗi và thế-gian.

Bạn có sống trong tình-trạng trên đây chăng? Muốn cứu-vãn phải có Đấng Lạc-lùng giảng-sanh vào lòng bạn. Khi ấy tấm lòng và đời sống bạn sẽ mở một kỷ-nguyên càng ngày càng lạc-lùng, vì «Chúa thề nào, thì bạn cũng thề ấy trong thế-gian này» (I Gi 4 : 17). Bạn không còn rải mùi hư-hoại của kẻ giả-hình, nhưng sẽ rải mùi thơm êm-nhẹ của Đấng ngự trong tâm-hồn mình.

Một thanh-niên tin-đồ vào một công-sở tìm bạn; chàng chào mọi người ở đó, rồi cùng bạn bước ra ngoài. Khi bạn trở vào bàn giấy, một công-chức hỏi rằng:

— Thanh-niên ấy có phải là tín-đồ Đấng Christ chăng?

— Phải, người bạn đáp. Sao ông biết? Ông có gặp chàng trong nhà thờ chăng?

— Không, tôi không hề quen, không hề gặp

— Vậy sao ông biết chàng là tín-đồ Đấng Christ?

— Vì trên mặt chàng có một vẻ gì khác thường, khó tả.

Đặc-điểm này cũng sẽ hiện ra trên mặt mày anh em một khi Đấng Christ giảng-sanh trong lòng anh em.

II — NGÀI LÀ ĐẮNG MƯU-LUẬN

Nên dịch danh-hiệu «Đấng Mưu-luận» là «Cố-vấn» thì đúng hơn. Trong đời thanh-niên có nhiều vấn-đề khó giải-quyết. Những vấn-đề này rất hệ-trọng vì định đoạt cả một cuộc đời và có khi cả một cõi đời đời nữa. Nếu được ở gần cha mẹ, Mục-sư, hoặc bậc trưởng-thượng để mà hỏi-han ý-kiến, thì may-mắn biết bao! Nhưng nếu bị «quăng giữa những người xa lạ, thù-nghịch như Giô-sép thuở xưa, thì e có sự quyết-định tai-hại! Trong trường-hợp sau cần phải có Đấng Christ giáng-sanh trong lòng để làm Cố-vấn cho mình.

Lại nữa trong đời thanh-niên có thể có những trường-hợp đặc-biệt, những vấn-đề khó giải-quyết, không



thể bày tỏ với ai, dầu là với người thân-yêu hơn hết. Lúc đó bạn sẽ yên-tâm biết bao vì «có một Thầy tề-lễ bị thử-thách trong mọi việc cũng như chúng ta song chẳng phạm tội» (Hê 4:15), vì có thể «vững lòng đến gần ngôi ơn-phước hầu cho được thương-xót và tìm được ơn để giúp cho chúng ta trong thì-giờ có cần dùng» (Hê 4:16).

Đây là một Cố-vấn không hề lầm-lỗi, không hề buồn ngủ, không hề «chung lưng» với kẻ thù-nghịch chúng ta. Vậy, hãy trao mọi điều lo-lắng mình cho Ngài, vì Ngài hay săn-sóc anh em» (I Phi 5:7).

III. — NGÀI LÀ ĐẮNG QUYỀN-NĂNG

Không những là Quyền-năng, song còn là Toàn-năng nữa. Loài người có bần-tánh yếu-đuối, dễ thua tội-lỗi, dễ bị rúng-động, dễ hoài-nghi, sai-lạc. Vì thiếu kinh-nghiệm ở đời, nên thanh-niên lại càng yếu-đuối, dễ bị «ma-quỉ.... nuốt» (I Phi 5:8).

Ôi Quyền-năng! Quyền-năng! Người đi đầu trong những ngày sau-rốt này, để cho bao nhiêu bạn thanh-niên sống một đời thất-bại, trống-rỗng, vô-nghĩa. Phải có quyền-năng để sống một đời trong-sạch như Giô-sép và Đa-ni-ên. Phải có quyền-năng để nghe được tiếng Đức Chúa Trời và quở-trách tội-lỗi như Sa-mu-ên. Phải có quyền-năng để rao-giảng Tin-lành như Sau-lơ. Phải có quyền-năng để tự hy-sinh vì kẻ khác như Đức Chúa Jê-sus. Bạn có quyền-năng không? Nếu không, thì vì có gì?

Chỉ vì tội-lỗi, tư-dục, thế-gian, sự cố-chấp theo ý riêng đã chiếm hết lòng bạn cũng như đoàn lũ-khách đã chiếm nhà quán thành Bê-t-lê-hem, không còn chỗ nào dành cho Chúa nữa. Xưa kia còn có máng cỏ đón Chúa giáng-sanh, nhưng ngày nay có lẽ lòng bạn không còn một chỗ nào đón Chúa nữa.

Tại sao vậy? Tại sao có sự chết, yếu-đuối, tàn-lạnh đang khi Đấng Hải-nhi đứng «trước cửa hang» (Giăng 11:38)? «Hãy lăn hòn đá đi» (Giăng 11:39). Cái gì là hòn đá chặn cửa lòng bạn đến nỗi Đấng Christ không giáng-sanh vào đó được? Có lẽ cha mẹ, anh em, bạn-hữu không biết và không ngờ, nhưng chính bạn biết rõ lắm. Hãy lăn nó đi, để được «mặc lấy quyền-phép từ trên cao» (Lu 24:49), và được thấy lời hứa này thực-hiện cho mình: «Kẻ nào tin ta cũng sẽ làm việc ta làm, lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì ta đi về cùng Cha» (Giăng 14:12).

IV. -- NGÀI LÀ CHA ĐỜI ĐỜI

Cha tôi qua đời khi tôi mới 11 tuổi, nên thời niên-thiếu của tôi đầy-dẫy đắng-cay, khổ-sở, khó thành-đạt được. Nhưng năm 14 tuổi tôi nhờ tin theo Đức Chúa Jê-sus-Christ mà được làm con thật của Cha Đời Đời. Và từ đó tới nay trải qua 28 năm rồi, Ngài là Cha tôi còn thật hơn là trước kia tôi có cha theo phần xác-thịt.

Bạn có phải là con Đức Chúa Trời không? Bạn đã thật tin-nhận Đức Chúa Jê-sus-Christ làm Cứu-Chúa của mình chưa? Sự tin-nhận ấy nông-cạn ở trí-óc hay là sâu-xa ở trong tâm-hồn? Chỉ khi nào bạn mới là con của Cha Đời Đời, vì «hễ ai đã nhận Ngài, thì Ngài ban cho quyền-phép trở nên con-cái Đức Chúa Trời, là ban cho những kẻ tin danh Ngài» (Giăng 1 : 12).

Linh-hồn chúng ta phải là con của một trong hai cha này : Hoặc là Đức Chúa Trời hay là ma-quỉ (Giăng 8 : 44). Không có cha thứ ba đâu. Các bạn hãy coi chừng và tự-tỉnh. Làm thuộc-viên của Hội-thánh Tin-lành thuần-túy mà không phải làm tin-dồ thật của Đức Chúa Jê-sus, thì chỉ là cái gói êm-nhẹ cho bạn dựa đầu vào đó mà ngủ trong khi bị lôi xuống hồ lửa đời đời. Lúc ấy mới tỉnh-ngộ thì muộn quá.

Danh-hiệu « Cha Đời Đời » chẳng những gồm ý cứu-rỗi chắc-chắn đời đời, song còn gồm ý nuôi-nấng, sửa-dạy, che-chở, dắt-dẫn và ban cơ-nghiệp nữa. Cha mẹ thương-yêu, lo-lắng cho bạn thế nào, thì Đức Chúa Cha phải thương-yêu, lo-lắng cho bạn thế ấy, và còn muốn phần hơn nữa.

Thấy con đi đầu về chậm, thấy con ăn uống sút-kém, thấy con học-hành chậm hiểu, thấy con đau bụng, nóng đầu là cha mẹ đã bồn-chồn lo-ngại. Đức Chúa Cha cũng lo cho bạn như vậy, và bao phen Ngài đã tuôn

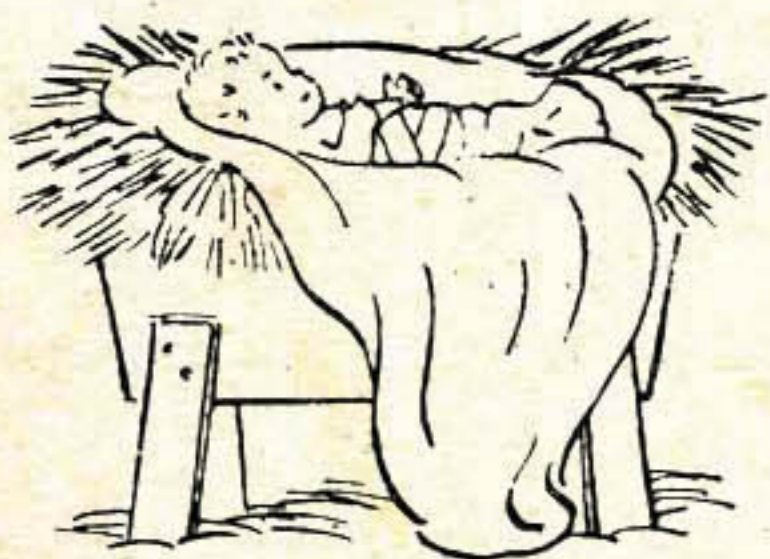
tràn dòng lệ vì cơ bạn lạc đường, yếu-đuối, thối lui, cố-chấp, theo ý riêng! Ôi! hãy cư-xử thế nào để Đức Chúa Cha có thể phán về bạn rằng: «Này là con yêu-dấu của ta, đẹp lòng ta mọi đàng» (Ma 17 : 5).

V. -- NGÀI LÀ CHÚA BÌNH-AN

«Chúa Bình-an» dĩ-nhiên phải theo sau «Cha Đời Đời». Có Cha Toàn-năng và hằng-hữu như vậy, thì sao lại không được bình-an? Người nào có Đấng Christ giáng-sanh trong lòng mình, thì được bình-an trọn-vẹn (Êsai 26 : 3).

Trong đời thanh-niên nhiều khi gặp sự bối-rối, hoang-mang, lo-sợ, hoặc vì tự tạo nên, hoặc do ma-quỉ hay người khác gây cho mình. Trong trường-hợp bất-ngờ ấy, nếu có Đấng Christ ngự-trị trong lòng, thì ta sẽ đặt Ngài ở giữa mình và nghịch-cảnh, thì được bình-an ngay. Người nào không có Ngài ngự-trị trong lòng, thì dễ bị nghịch-cảnh đứng giữa mình và Ngài, do đó mất hết bình-an. Tin-cậy Chúa thì được bình-an, còn mất bình-an thì tức là không tin-cậy Chúa.

Khi sự khó-khăn bối-rối, khiếp-sợ xông vào ta như bão hung-hang, gió gầm-thét, hãy dùng lời cầu-nguyện mà «thức Ngài dậy» (Mác 4 : 38), hãy nghe Ngài quở gió và phán cùng biển rằng: «Hãy êm đi, lặng đi!» (Mác 4 : 39) thì gió liền dứt và đều yên-lặng như tờ» (Mác 4 : 39b). Hãy bình-an tiến bước trên đường từ đất lên trời, dưới bóng che-chở của Đấng Hải-nhi thành Bết-lê-hem. Nếu Ngài giáng-sanh trong lòng bạn, thì không một việc gì lớn, nhỏ xảy đến cho bạn mà không do Ngài cho phép, thậm-chí nếu chẳng do ý-chỉ Ngài, thì một sợi tóc trên đầu bạn cũng chẳng rụng xuống. Và mọi vật mọi người, mọi biến-cố, mọi lực-lượng thiên-nhiên và siêu-nhiên sẽ

MÂY VÂN THƠ

Lạy Chúa Anh-nhi máng cỏ hèn
 Nằm đây, chẳng chiếu, chẳng mền len.
 Ngài thành nhục-thể lòng trinh-nữ,
 Bối xót-thương đời lạnh bóng đêm.

Ngài quyết giã-từ ngôi cửu-ngũ,
 Đèn ngà điện-ngọc nghĩa gì đâu?
 Dương-gian thân-oán đời đen tối,
 Đang đợi tay Ai ấp-ủ sầu.

Chúa đã làm-trần, Chúa của ai?
 Ôi tình đời bạc, nghĩa đời phai!
 Quán đời cửa khóa đầu nghinh-giá,
 Đầu biết là Con Đức Chúa Trời!

Chúa hiểu rồi đây lắm đắng-cay,
 Thân Ngài đau-khổ ngút ngàn mây,
 Hồn Ngài ngất lịm trong thương-khó,
 Dùm gánh trần-gian khỏi tội này.

Trước Máng Cỏ

Chẳng mỉm cười đau, Chúa khóc đau!
 Khăn đơn nào ấm được thân gầy?
 Tuyết sương ời vẫn mờ sương tuyết,
 Đất trời lộng gió giữa đêm nay!

Chúa đã đau qua kiếp lạc-loài,
 Nẻo sâu chân dẫm vạn chông gai!
 Tuổi băm ba: chẳng mùa xuân nở,
 Hiến mình treo giữa cõi trần-ai.

Cho vẹn tình yêu đối thế-nhàn.
 Cho người thoát khỏi bến mê-tàn,
 Đất nhuận huyết Chúa lên mầm sống,
 Cây lá hóa đời nở ái-ân.

Mà sao đã ngọt hai ngàn năm,
 Đời không nhìn Chúa để làm-than?
 Tội-khiến dựng mãi sầu tang-lóc,
 Lửa loạn bùng cao ánh bạo-tàn!

—Lạy Chúa! Đêm nay buồn thoáng lại,
 Hồn còn hoài-vọng khúc thiên-ca.

—Ô hay! Máng cỏ sao không ấm?
 Tuyết hời! ngừng rơi, lạnh Chúa ta!

— LINH CƯỜNG

HÀNG GHẾ TRẺ EM

(Tiếp theo trang 27)

Jèsus giảng-sanh chốn nhờ-nhục
 phàm-trần

Jèsus giảng-sanh rửa hôn ta làng
 làng

Jèsus giảng - sanh cho ta cùng
 Ngài gần

Anh em hỡi, hãy ca-tụng danh
 Chúa vang-lừng».

Tôi cảm-dộng quá, toàn thân ran
 lên. Tôi muốn nhẩy ngay xuống
 đứng chung hàng với các em lắc quâ
 chuông cho thật mạnh để ngợi-khen
 Cứu Chúa. Khốn nỗi, sợi giây buộc

tôi chặt quá, tôi hết sức vùng-vẫy
 mấy lần, đến kêu « boong » một tiếng,
 mà cũng không thoát được.

Vui-sướng hơn cả, là sau giờ hành
 lễ, tôi thấy mấy em, không nhìn vào
 đồ chơi, nhưng nhỏ nước mắt, quì
 gối xuống dâng lòng cho Chúa. Bảo
 tôi không vui-sướng sao được?

Đình đồng! Ấy, phận-sự tôi chỉ
 có thể cất giọng hoan-ca, mời mọi
 người đến nghe Tin-lành của CON
 TRỜI thành nhục-thể. Còn các em?

— Phụ-Xuân.

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN

Bồn-Phận Đối Với Hội-Thánh

Hội-thánh trên đất được xây dựng bởi những viên ngọc sống và quý nhất (I Phi 2: 5 nói là đá sống), đã được chọn ra trong các thứ ngọc dựng nên bởi Đức Chúa Trời. Các viên ngọc sống ấy đã được rửa trong huyết báu Chúa Jêsus. Hồ đê gắn bó giữa các viên ngọc sống ấy là tình yêu-thương vô-hạn của Cứu-Chúa. Phao-lô giải-bày về Hội-thánh cho tín-đồ Hội-thánh Ê-phê-sô như vậy: «Chỉ có một thân-thể, một Thánh-Linh như anh em bởi chức-phận mình mà được gọi đến một sự trông-cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức-tin, một phép báp-têm; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người» (Êph. 4: 4-6). Khi viết thư cho Hội-thánh Cô-lô-se, ông nói cái bí-quyết của tín-đồ ở giữa Hội-thánh: «Nhưng trên hết mọi sự đó, phải mặc lấy lòng yêu-thương, vì là dây liên-lạc của sự trọn lành» (Còl. 3: 14).

Hội-thánh bởi Đức Chúa Jêsus mà có — do Chúa cai-trị và đời đời thuộc về Chúa.

Khi chúng ta suy-nghĩ Hội-thánh bởi Chúa, và đời đời thuộc về Chúa; ta ở trong Hội-thánh, ta thuộc về Hội-thánh. Ta là *hòn đá sống* đời đời trong Ngài, thì Chúa đang ở trong ta. Đúng với nghĩa ấy và hiệp cách ấy thì ta là một phần-tử của Hội-thánh, mà phần-tử của Hội-thánh là ta. Ôi, vinh-diệu thay, cao-trọng thay và lạ-lùng thay, ta ở trong Hội-thánh.

Ta ở trong Hội-thánh theo nghĩa hẹp khác nào ta ở trong một nhà, một quân-đội, hay một chiếc thuyền. Dầu muốn hay không ta có phần trực-tiếp với cuộc vinh nhục, bi lạc và hưng

vong với Hội-thánh, chị em ta đặt mình vào địa-vị chủ-quan hay khách-quan cũng không tránh khỏi có phần trong Hội-thánh. Như vậy đối với Hội-thánh bồn-phận phụ-nữ ta thế nào? Lịch-sử Kinh-thánh và lịch-sử Hội-thánh há không dành một phần lớn chép về công-việc của các bà thánh vì Chúa và vì Hội-thánh mà sống sao?

Chúng ta nhắc lại cái gương mẫu trong đời các bà:

Như Đê-bô-ra, nữ tiên-tri vợ của Láp-bi-đốt, làm quan-xét thứ tư trong dân Y-sơ-ra-ên. Mọi người coi bà như mẹ của dân chúng vì lòng ngay-thẳng và trung-tín đối với Chúa và dân-sự Ngài trong khi xét công-việc của mọi người. Lại vì đức-tin với lòng dũng-cảm của bà đã giục lòng Ba-rác và bà đồng - công chiến-đấu ngoài mặt trận với Ba-rác nên đã thắng trận (Quan 4: 9). Kết-liễu cuộc đăc-thắng Si-sê-ra Chúa cũng dùng tay vợ Hê-be, là Gia-ên mà Đê-bô-ra đã nói: «Đức Giê-hô-va sẽ phó Si-sê-ra vào tay một người nữ» (Quan 4: 9 và 21).

Bài ca của Đê-bô-ra chép trong Quan-xét đoạn 5 «Ngợi - khen Đức Giê-hô-va đã giáng-lâm cách đáng sợ giữa dân-sự đúng lúc dân-sự tuyệt-vọng». Nguyên Đức Giê-hô-va ban cho chúng ta tấm lòng và đức-tin của Đê-bô-ra dặng chúng ta cũng đồng-thanh cất tiếng: «Ngợi-khen Đức Giê-hô-va đã giáng-lâm cách đáng sợ giữa Hội-thánh đúng lúc chúng ta như tuyệt-vọng».

Khi Chúa sống lại há đã không hiện ra trước nhứt với hai người đàn bà sao, và lời phán tuyệt-diệu với họ: «Mừng các ngươi, đừng sợ chi cả, hãy đi bảo cho anh em ta» (Ma 28:

9, 10)... « Các người làm chứng về mọi việc đó, ta đây sẽ ban cho các người đều Cha ta đã hứa » (Lu 24 : 48). Chúng ta có đi ra đón mừng Chúa, có bằng lòng làm chứng về Chúa, có cậy đức-tin và lòng dũng-cảm mà chiến-đấu với quan-tướng của chúng ta trong mọi phương-diện vì Hội-thánh không? Chúa phán : « Ta đây, Ta sẽ ban cho các người đều Cha ta đã hứa ».

Bà Ta-bi-tha, nghĩa là Đô-ca, mà Sứ-dồ Phi-e-rơ đã gọi từ kẻ chết sống lại đã nêu cao cho chúng ta tấm gương sống vì Chúa và vì Hội-thánh của Ngài. Các bà đó đã quên hết những cái gì mà người âu-yếm, xa cách cái gì mà tánh-tình xác-thịt ưa chuộng. Họ như những con chim họa-mi đậu trên cành cây quế riêng biệt khỏi bầy giữa bãi tha-ma. Như hoa sen trắng nở giữa đầm bùn lầy, bên đường trâu lội. Họ là những người được ơn Chúa mà sống vì Hội-thánh. Hội-thánh đã vì họ lưu danh; Hội-thánh đã vì họ mà xô-đuổi ma-quỉ, vì họ mà được thế-gian kính-nể; vì họ mà kẻ nghịch ngâm miệng, vì họ mà tội-nhơn reo lên bởi nhận thấy lẽ thật và quyền-phép của Chúa Jêsus trong thể-chất hay hư-nát. Cũng vì họ mà bạn phụ-nữ ta ngày nay hãnh-diện và nói rằng chúng ta ngợi-khen Chúa vì được ở trong Hội-thánh Đức Chúa Trời. Nhờ ơn Chúa các bà ấy như giọt sương sớm trên cành lá mùa hạ, như luồng gió giữa sa-mạc cho khách lữ-hành thiên-quốc.

Dầu họ qua rồi, công-việc họ nêu ra, tên tuổi họ còn nhắc đến. Chính Chúa chúng ta cũng bảo chúng ta nhắc đến một người đôn bà : « Quả thật, ta nói cùng các người, trong khắp cả thế-gian hễ nơi nào Tin-lành này được giảng ra, việc người đã làm cũng sẽ được nhắc lại để nhớ đến người » (Mác 14 : 9). Tôi suy-nghĩ và tự xét mình rất nhiều về câu « sẽ nhắc lại việc người đã làm để nhớ đến người ».

Bà Ta-bi-tha dầu chết rồi, công-việc của bà đối với người và Hội-thánh đã trình ra trước mặt Chúa và Sứ-dồ Phi-e-rơ, đến nỗi Chúa ưng chịu lời cầu-nguyện của Phi-e-rơ vì Hội-thánh mà cho bà sống lại. Chị em ta ngày nay đối với Hội-thánh thế nào? Có cậy đức-tin và lòng can-dảm vì Chúa và vì Hội-thánh mà sống, có tỏ ra công-việc nhơn-đức giúp các thánh-dồ, có thêm sức lực trong các buổi nhóm cầu-nguyện, có giúp các ban thăm viếng, ban chứng đạo, trường Chúa-nhật, các lớp nhi-đồng? Hay là có chối-bỏ lời chỉ-trích làm nặng trĩu cho Hội-thánh, cách trang-diềm làm gương xấu cho trẻ con, cách cư-sử xúc-phạm đến người khác.

Nguyện Chúa cho lòng ta trở nên máng cỏ trong chuồng bò ở Bết-lê-hem để Chúa giáng sanh nơi đó. Nguyện Chúa sống trong ta, lớn lên và biến đổi ta như chính Ngài. « Đức Chúa Jêsus khôn-ngoan càng thêm, thân hình càng lớn, càng đẹp lòng Đức Chúa Trời và người ta » (Lu 2 : 52). Nguyện Chúa cho chị em ta càng được đẹp lòng Đức Chúa Trời và người ta.

— Xuân-Phong.

GỌI LÒNG BẠN TRẺ

(Tiếp theo trang 30)

« hiệp lại làm ích cho » bạn là « kẻ yêu-mến Đức Chúa Trời » (Rô 8 : 28).

Một lần nữa, lễ giáng-sanh trở lại với tất cả sự huy-hoàng, trang-nghiêm và tưng - bừng thường lệ. Nguyện ngày lễ này sẽ mở cho các bạn thanh-niên, thiếu-nữ trong Hội-thánh Tin-lành Việt-nam một kỷ-nguyên mới, — một kỷ-nguyên « quên lưng sự ở đằng sau », tức là thất-bại, yếu-đuối, mơ-mộng, lãng-mạn, hồ-thẹn, mà « bươn theo sự ở đằng trước » (Phil 3 : 14), tức là đắc-thắng, quyền-năng, thực-tế, khuôn-phép và vinh-quang.

— Huyền-Thanh.

TẠI SAO TÔI TIN CHÚA ?

Đã bao lâu nay tôi vẫn hoài-nghĩ về tin - ngưỡng, về tôn - giáo : — Trời là gì ?

Câu hỏi đó luôn luôn đánh mạnh vào não - quan tôi ! Thử theo biện-chứng của khoa-học thì «Trời» chỉ là một định-tinh, một khoảng-không rộng-rãi bao-la... Nhưng Trời trong địa-hạt tin-ngưỡng lại là một vị Chúa-tể của muôn loài, muôn vật. Rồi bao nhiêu lý-thuyết cổ-kim đã được đem ra luận-chứng. Bao nhiêu thế-hệ của ngàn xưa đã thăng trầm, điên-đảo về định-nghĩa của nó.

Viết bài này không ngoài mục-đích thờ - thiên của tôi là : nguyên-nhân nào tôi đã tìm thấy Đấng Cứu-thế, đã sắp mình tin theo Ngài...

Một đứa bé mới lọt lòng mẹ cất tiếng « oa ! oa ! » chào đời, người ta đã mệnh danh cho tiếng ấy là « khồ a ! khồ a ! » Vì đời là biển khồ, trò đời là những bến mê... bao nhiêu tục-lụy, sa-ngã, trầm-luân và gì gì nữa, nhiều lắm ! Người ta đã định-chân cho nó rồi.

Nhưng quan-niệm theo ý-thức của lòng đời, từ lúc còn trong thời-kỳ ấu-trì, đến khi trưởng thành, rồi đến khi chết ; trong lúc vui cũng như lúc buồn, trong đau-khổ cũng như vui-sướng, cảnh nghịch cũng như cảnh thuận, người ta cũng thốt nó ra từ đáy lòng một cách đương-nhiên, hữu-âm mà vô-tình : « Trời ! ».

Một người trúng số độc-đặc, nổi vui tuyệt-đối của họ là dậm chân, vỗ tay la : « Trời ! sung-sướng quá ! » và không quên cảm ơn « Trời ».

Một em nhỏ giẫm phải gai, đang nhăn-nhó đau-đớn, lời thốt ra đột-nhiên của em trước hết cũng là « Trời ! đau quá ! ».

Một cảnh điêu-tàn tang-tóc diễn

ra trước mắt ; tiếng mà ta nói trước nhất cũng là : « Trời ! sao mà khỗ thế »

Buồn duyên tội phận, xấu số hẩm-hiu trong hoàn-cảnh nào, thường khi người ta cũng thốt nó ra tùy theo trường-hợp.

Nói tóm lại «Trời» là một danh-từ huyền-bí xuất-phát từ đáy lòng của ta, của tất cả mọi người không cứ một giống dân nào, một loại da nào, tự-nhiên mà có, thì ít nhất nó cũng phải tự đầu mà đến ?

Tại sao trong khung - cảnh của loài người, vui cũng như buồn, đau-khổ cũng như sung-sướng, thuận cũng như nghịch ; tại sao ta không thốt ra : « Phật ời ! thần ời ! thánh ời ! Khổng-tử ời ! hay Socrate ời ! mà ta lại chỉ la «Trời» . Vậy thì Trời phải là Đấng vô-hình nhưng hữu - thể ? Bởi vậy muốn giải rõ những thắc-mắc của lòng người mới có một Đấng chí-thánh từ cõi vô-hình xuống thế-gian này để chứng-minh về sự mơ-hồ thắc-mắc đó một cách cụ-tượng bởi sự giáng-sanh, sự sanh-hoạt, sự chịu chết và sự sống lại để hoàn-thành công-việc cứu-rỗi chúng ta như lịch-sử đã chép để đánh-rành trong Kinh-Thánh Tân-Uớc nhứt là bốn sách Tin-lành mà xưa nay không ai đánh-đổ nổi ơn cứu-rỗi ấy gồm tóm trong một lời vàng rằng : « Vì Đức Chúa Trời yêu-thương thế-gian đến nỗi đã ban Con một của Ngài (là Jêsus), hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư-mất mà được sự sống đời đời » (Gi. 3 : 16).

Nhưng tiếc thay người đời mãi-mê trong tội-lỗi của quỷ Sa-tan đã bày ra, để đưa loài người vào cảnh ngục tối đời đời ; nên có nhiều linh-hồn chẳng thể cởi mở lòng mình mà nhận-lãnh lấy «Ơn thiêng».

(Coi tiếp trang 41)

TÒA GIẢNG TIN-LÀNH

CON ĐỨC CHÚA TRỜI GIÁNG-SANH

Nô-ên! Nô-ên! Ngày từng-bừng nhộn-nhip đã đến! Có người bảo: Trong dịp này anh hãy họa gì cho có vẽ mới nhe. Nhưng « Bút lòng » tôi rung-động cảm-kích trước cảnh Con Đức Chúa Trời giảng-sanh nơi máng cỏ nên không họa gì ngoài bức tranh ấy.

Kẻ khác gợi ý: Năm nay anh hãy viết gì cho mới hơn một tí. Dầu vậy « Ngòi Viết Linh-Hồn » tôi không có nguồn văn đề viết hay nói về ai hơn Đấng đã lia bỏ thiên-đàng quang-vinh hạ mình xuống chốn thấp hèn vì tôi.

Có bạn ép-nài rằng: Thôi anh hãy hát một bài hát nào tươi-mới hơn trong ngày vui-vẻ này. Thế mà âm-diệu đã phở trong tâm-khảm tôi khiến tôi không hát gì ngoài bài Thánh-ca của Ban-hát Thiên-binh Thiên-sứ lúc xưa đã hoan-ca trên bầu trời Bết-lê-hem mà dư-âm còn ngân-ngã ở không-trung thế-giới hiện-đại tung-hô Đấng Christ Con Đức Chúa Trời hạ trần.

Thế rồi bài Thánh-ca rất xưa và cũng rất mới này cứ vang động trong lòng tôi rằng: « Sáng Danh Chúa trên các tầng trời rất cao. Bình-an dưới đất, ân-trạch cho loài người! » (Lu 2: 14)

Quang-cảnh ba Bác-sĩ nhìn theo một ngôi sao, từ Phương-Đông vượt ngàn trùng thẳng đến Bết-lê-hem bệ kiến Con Vua Thiên-Cung cùng dâng Một-dược, Nhũ-hương và Hoàng-kim bật nổi lên với cảnh bọn chăn chiên đang đêm canh giữ chiên (cừu) họ, run-rẩy khi nghe Thiên-sứ báo Tin-lành cho họ nhưng lật-đật cùng nhau đến nơi xem sự đã xảy ra. Kia Cô

Mã-ri đang ngồi gần máng cỏ, ông Giô-sép lại đứng sau cô im-lặng và nhìn vào máng cỏ ấy cách cung-kính. Những chiên (cừu) trong chuồng ấy cũng như tỏ vẻ kính-hãi vì chúng hình như cảm biết một biến-động lạ-lùng đã xảy ra trong chốn ở dơ-dáy lạnh-lùng của chúng. Tất cả những nhân và vật ấy đã biến thành một quang-cảnh rất linh-động ghi khắc vào tâm-trí tôi. Nhưng bức tranh này dầu đẹp, dầu linh-động song nó vẫn không có ý-nghĩa nếu thiếu Đấng đã trở thành Con Trẻ nằm trong máng cỏ hào-quang chói-roi đó. Đấng trở thành Con Trẻ là Đức Chúa Jê-sus - Christ Con Đức Chúa Trời giảng-sanh. Về Đấng ấy mà tôi muốn viết, muốn họa muốn nói và ca-hát ngợi-khen Ngài trong dịp lễ kỷ-niệm Ngài giảng-sanh vậy. Sao thế? Bởi Con Đức Chúa Trời đã giảng-sanh để hủy-phá công-việc của ma - quỷ và cứu-chuộc loài người, lập Nước Đức Chúa Trời.

Nói như thế không phải nói bá-vơ, không nền-tảng và chứng-cớ đầu. Kinh-Thánh đã tuyên-bố: CON ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ HIỆN RA ĐỂ HỦY-PHÁ CÔNG - VIỆC CỦA MA - QUỶ. (I Gi 3: 8) Nhiều người không nhìn-nhận sự thật-hữu của ma - quỷ và quyền-lực nó nhưng ma - quỷ vẫn hiện-hữu và đang thi-thố công-việc nó khắp thế-gian. Vậy công-việc nó là gì? Từ trước nó vốn một thiên-sứ của Đức Chúa Trời thánh-khiết. Nhưng từ khi nó phạm tội và bị Ngài trục-xuất khỏi thiên-đàng thì nó xuống thế-gian này. Nó được gọi là: « Vua chúa của thế-gian mờ-tối, là thần dữ ở các miền trên trời » (Êph. 6: 12). Nó có một mục-đích là đem

tội-lỗi vào thế-gian này. Ma-quỉ đã đạt được mục-đích đó khi tổ-phụ loài người nghe lời nó cám-dỗ mà trái lệnh Đức Chúa Trời tại vườn Ê-đen, ăn quả cấm. Từ đó chẳng những tội-lỗi vào trong thế-gian thôi nhưng bắt đầu hành-động trong tâm-linh loài người. Thế là thế-gian tốt-đẹp bắt đầu lụn-bại. Loài người là kỳ-quan do Chúa dựng nên cũng lần lần truy-lạc.

Với khi - giới nguy - hiểm độc - nhút của nó là tội-lỗi, ma-quỉ đã làm công - việc nó. Nhưng hạnh - phước thay cho loài người ! Con Đức Chúa Trời đã giáng-sanh xuống thế-gian gần 20 thế-kỷ trước đây. Ngài giáng-sanh để hủy-phá công-việc của ma-quỉ. « Chiên Con của Đức Chúa Trời là Đấng cất tội-lỗi thế-gian đi » đã đến. Thế là « Đức Chúa Trời bình-an đã giày-đạp quỉ Sa-tan » bởi sự chết của Con Ngài trên thập-tự-giá. Thật thế Con Trẻ nơi máng cỏ làng Bết-lê-hem kia là Đấng Christ, Đấng Mê-si của nhơn-loại

Với tội-lỗi ma-quỉ giam-hãm linh-hồn nhơn-loại trong khám tối-tăm thì Đấng Christ là Nguồn của sự sáng-láng đã hủy-phá sự tối-tăm của ma-quỉ và ban ánh-sáng sự sống cho kẻ tin Ngài. Như Ngài đã phán : « Ta là sự sáng của thế-gian ; người nào theo ta chẳng đi trong nơi tối-tăm nhưng có ánh-sáng của sự sống » (Gi. 8 : 32).

Với tội-lỗi ma-quỉ giục loài người dấy-loạn cùng Chúa họ nhưng Đức Chúa Trời đã làm cho loài người nhờ Đấng Christ mà được hòa-thuận lại cùng Ngài (II Cô 5 : 18, 19).

Với tội-lỗi ma-quỉ đã nô-lệ hóa loài người, « vì ai phạm tội là tôi-mọi cho tội-lỗi » nhưng Đấng Christ « đã bẻ xiềng-xích nô-lệ ấy và cất ách tôi-mọi » khỏi cổ nhơn-loại. Đúng như lời Ngài đã phán : « Nếu Con buông-tha các người, các người sẽ thật được tự-do » (Gi 8 : 34, 36 a).

Với tội-lỗi ma-quỉ khéo mê-hoặc nhơn - tâm khiến họ tình - nguyện phụng-sự nó nhưng Chúa Jê-sus-Christ đã đến dùng tình yêu-thương kéo họ về với Đức Chúa Trời. Chính ấy là lời Ngài đã nói : « Khi ta bị treo lên khỏi đất ta sẽ kéo mọi người đến cùng ta ». Và bởi Lời Ngài cùng quyền-phép Thánh-Linh Ngài rửa sạch tội-lỗi lòng tội-nhơn, tái-sanh họ nên mới mà họ có tâm-thần, lẽ-thật để thờ-lạy Đức Chúa Trời (Gi. 4 : 24).

Với tội-lỗi ma-quỉ làm cho nhơn-loại li-lợm và quen chịu đau-đớn, buồn thảm, đắng-cay, rên-siếc, khổ-sở trọn đời và cam bước theo sự dẫn-dắt của nó để cuối cùng đắm đầu xuống « hồ lửa có diêm-sinh cháy bùng bùng » (Khải 21 : 8). Nhưng Đấng Christ đã tuyên - ngôn rằng ; « Thần của Đức Giê-hô-va ngự trên ta, vì Đức Giê-hô-va đã xức dầu cho ta đặt giảng Tin - lành cho kẻ khiêm - nhường. Ngài đã sai ta đến đặt rịt những kẻ vỡ lòng, đặt báo cho kẻ phu-tù được tự-do, kẻ bị cầm tù được ra khỏi ngục, đặt rao năm ban ơn của Đức Giê-hô-va.... đặt yên-ủi mọi kẻ buồn rầu, đặt ban mào hoa cho kẻ buồn-rầu ở Si-ôn thay vì tro bụi, ban dầu vui-mừng thay vì tang-chế, ban áo ngợi-khen thay vì lòng nặng-nề hầu cho những kẻ ấy được xưng là cây của sự công-bình, là cây Đức Giê-hô-va đã trồng để được vinh - hiển » (Ê - sai 61 : 1-3).

Với tội-lỗi chẳng những ma-quỉ dày-vò tâm-linh chúng ta mà còn đè bẹp thân - thể chúng ta nữa. Với tội-lỗi ma-quỉ đã đưa chiến - tranh tàn khốc đến xúi loài người giết lẫn nhau, hàng triệu mạng sống đã ngã rạp giữa những bãi chiến-trường rùng-rợn. Nhưng Con Đức Chúa Trời đã đến để ban sự bình-an cho thế-gian. Đấng được xưng là « Chúa Bình - An » (Ês 9 : 5) đang lo

thiết-lập sự hòa-bình khắp thế-giới, ban sự bình-an cho nhơn-loại và giữ an-ninh trật-tự cho loài người được an-cư lạc-nghệp. Thời-kỳ ấy sẽ hiện ra cách đích-thực khi «Ngài làm sự phán-xét trong các nước... Bấy giờ họ sẽ lấy gươm rèn lưỡi cày; lấy giáo rèn lưỡi liềm. Nước này chẳng còn giá gươm lên nghịch cùng nước khác, người ta chẳng còn tập-sự chiến-tranh nữa» (Ês 2:4). Ấy là khi «Đấng cỡi ngựa và đạo binh của Ngài» (tức Chúa Jê-sus - Christ với thánh-dồ Ngài) đã chiến-thắng ma-qui, con thú và tiên-tri giả cùng giam chúng trong hồ lửa có diêm (Khải. 19:19-21; 20:10).

Với tội-lỗi ma-qui đã gieo-rắc sự vô-đạo, sự chết, sự căm-thù, sự oán-hận, sự bất-hòa, sự xung-đột, sự chia-rẽ giữa gia-đình, xóm làng, quốc-gia v. v.... nhưng với quyền-phép Ngài, với bản-tánh thánh-khiết, yêu-thương, công-bình Ngài, Con Đức Chúa Trời đã đến đem sự tin-kính, đạo-đức, sự tha-thứ, thỏa-thuận, hiệp một; sự sống, sự sống dư-dật, sự sống đời đời và các hạnh-phước vui-vẻ khắp mọi nơi.

Với tội-lỗi ma-qui truyền bệnh-hoạn và tàn-tật, côi-cút thì với ân-diễn Ngài và bởi lần roi Ngài chịu, bởi sự chết Ngài chịu thế cho loài người mà kẻ tin Ngài được lành bệnh vậy. Thế là công-việc của ma-qui bị phá-hủy về cả mọi phương-diện, thuộc thể cũng như thuộc-linh.

Với tội-lỗi ma-qui đã làm cho vũ-trụ tươi-đẹp trở nên ảm-đạm; thế-gian xinh-xắn biến-thành chỗ than-khóc ầu-sầu rầu-rĩ, nhơn-loại thánh-lành khi mới được dựng nên hóa ra độc-ác hung-dữ thì bởi ân-diễn và lòng thương-xót Ngài, Con Đức Chúa Trời đã làm cho mọi sự cũ qua đi và nầy mọi sự trở nên mới trong Ngài. Ấy là vũ-trụ mới, thế-gian mới và nhơn-loại mới vậy.

Như thế trong khi ma-qui vỗ tay reo hò nhìn thấy công-việc của nó sẽ hoàn-thành thì nó liền sạm mặt châu mày khi thấy Con Đức Chúa Trời giáng-sanh đi đến thập-tự-giá. Nó đang nhảy-nhót sửa-soạn ca khúc khải-hoàn vì như cầm sự toàn-thắng trong tay bởi cố xô cả thế-giới nhơn-loại vào vực sâu thì nó thất-vọng khi Con Đức Chúa Trời giáng-trần, chịu chết và đã sống lại. Ngài đã hủy-phá công-việc của ma-qui cách thành-công một lần đủ cả.

Con Đức Chúa Trời giáng-sanh chẳng những để hủy-phá công-việc ma-qui thôi mà còn có mục-dích LẬP NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI hay NƯỚC TRỜI NỮA. Loài người là con-cái Đức Chúa Trời và cũng là công-dân của nước Ngài nhưng vì nghe lời ma-qui tuyên-truyền phản-loạn Ngài. Đức Chúa Trời từ lâu cầm quyền nước Ngài «Vì nước thuộc về Đức Giê-hô-va. Ngài cai-trị trên muôn dân» (Thi 22:28). Bởi vậy Chúa Jê-sus được sai đến thế-gian để khôi-phục «Nước Trời» lại nên khi bắt tay vào chức-vụ Ngài đã rao truyền rằng: «Các người hãy ăn-năn vì nước Đức Chúa Trời đã đến gần» (Ma 4:17). Và «Ta cũng phải giảng Tin-lành nước Đức Chúa Trời nơi các thành khác nữa, vì cốt việc tại đó mà ta được sai đến» (Lu 4:43).

Thế rồi trải qua ba năm rưỡi Chúa Jê-sus đã châu-lưu khắp xứ Do-thái; giảng Tin-lành nước Đức Chúa Trời, làm lành làm phước hầu đem dân dấy-nghịch trở về Chúa họ. Nhưng «Nước Trời» chẳng phải tại nơi lời nói suông thôi đâu mà bởi năng-lực vậy (I Cô 4:20). Bởi thế Chúa Jê-sus đã tỏ ra bao nhiêu phép lạ dấu-ký cứu chữa bệnh-tật và đánh đuổi tà-ma. Cuối cùng Ngài phó mạng sống Ngài trên thập-tự-giá để làm giá-chuộc cho loài người. Bởi đó Ngài đã giải-thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối-tăm

làm cho chúng ta dời qua NƯỚC của Con rất yêu-dấu Ngài (Côl 1 : 13); II Ti 4 : 18). Vì bởi sự hy-sinh của Ngài mà kẻ tin nhận đến công-lao cứu-chuộc ban cho nhưng không từ Ngài thì được lại-sanh, được tha tội, xưng công-bình và nước Đức Chúa Trời thực-hiện trong lòng họ như Ngài đã tỏ : « Vì này, nước Đức Chúa Trời ở trong các người » (Lu 17 : 43). Và với Ông Ni-cô-đem là một giáo-sư danh tiếng của dân Do-thái thì Ngài cũng đã ngay-thẳng tuyên-bố : « Quả thật, quả thật, ta nói cùng người nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh-Linh mà sanh thì KHÔNG ĐƯỢC VÀO NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI (Gi 3 : 3, 5).

Vậy hỡi bạn, trong ngày lễ kỷ-niệm Con Đức Chúa Trời giáng-sanh bạn tìm-kiếm gì? Thế-gian cùng của-cải và sự vui chơi ư? Hãy cung-kính nghe lời Ngài phán : « Trước hết hãy tìm-kiếm Nước Đức Chúa Trời và sự công-bình của Ngài » (Ma 6 : 33). Bạn có thái-độ nào đối với Vua Thiên-Đàng đã ngự-lâm đến thế-gian gần hai ngàn năm nay? « Ngài đã đến trong xứ mình nhưng dân mình chẳng nhận biết Ngài » (Gi 1 : 11). Xin bạn chớ có thái-độ đó, nhưng hãy tiếp rước Ngài hầu bạn được quyền-phép Ngài tái-sanh để có thể bước vào Nước Trời Ngài vì « thịt và huyết không thể hưởng nước Ngài được ». Nước Đức Chúa Trời thuộc về bạn, Ngài hứa nước ấy cho bạn rằng : « Đừng sợ chi, vì Cha các người đã bằng lòng cho các người nước Thiên-đàng » (Lu 12 : 32). Bạn sẽ ở đó với Ngài và sẽ sáng-chói như mặt trời, đầy vinh-quang với bao nhiêu người khác biết tin-nhận Ngài. Bạn chớ nên như thầy thông-giáo kia chỉ bàn-luận đạo-lý theo lý-trí mà không chịu tiếp-nhận bằng đức-tin nên Chúa phán cùng người rằng : « Người chẳng xa cách nước Đức Chúa Trời đâu » (Mác 12 : 34).

Tội-nghiệp biết bao cho người

traí trẻ giàu-có kia tự khoe mình đã giữ trọn luật-pháp rồi nhưng Chúa lại phê cho người một câu : « Kẻ giàu vào nước Đức Chúa Trời khó là dường bao... Con lạc-đà chui qua lỗ kim còn dễ hơn người giàu vào nước Đức Chúa Trời » (Mác 10 : 23-25).

Chúa Jêsus đã từng cảnh-tỉnh những người hờ-hững với nước trời rằng : « Ta nói cùng người, có nhiều người từ đông-phương, tây-phương sẽ đến ngồi đồng bàn với Áp-ra-ham, Y-sác và Gia-cốp trong nước Đức Chúa Trời. Nhưng các con bần quốc sẽ bị liệng ra chốn tối-tăm ở ngoài, tại đó sẽ có khóc-lóc và nghiêng rã » (Ma 8 : 11). Tại sao những người ấy bị ở chỗ khóc-lóc nghiêng rã : Ấy há chẳng phải tại họ là những người gian-dâm, ô-uế, tham-lam, tức kẻ thờ hình-tượng nên không một kẻ nào được dự phần kế-nghiệp nước Đấng Christ và Đức Chúa Trời (Êph 5 : 5). « Anh em há chẳng biết những kẻ không công-bình chẳng bao giờ hưởng được Nước Đức Chúa Trời sao? Phàm những kẻ tà-dâm, kẻ thờ hình-tượng, kẻ ngoại-tình, kẻ làm giáng yểu-diệu, kẻ đắm nam-sắc, kẻ trộn-cướp, kẻ hà-tiện, kẻ say-sưa, kẻ chưởi-rủa, kẻ chắt-bóp, đều chẳng hưởng được nước Đức Chúa Trời đâu » (I Cô 6 : 9, 10).

Đinh - đong! Đinh - đong! Hồi chuông Nô-ên vang dậy nhắc-nhở bạn nhớ Chúa Jêsus-Christ đã giáng-sanh hủy-phá công-việc ma-quỉ, lập nước Trời ở trong lòng kẻ biết tiếp-nhận Ngài. Mong bạn kíp tin - cậy, thờ-phượng và yêu-mến Ngài để đồng hưởng hạnh-phước trong nước trời, ở với Ngài đời đời vậy.

Một thanh-niên kia muốn nhập tịch làm dân một cường-quốc giàu có nọ. Nhưng thanh-niên ấy không toại-nguyện vì khi mới bước lên đất nước ấy lại bị trục-xuất ngay vì không có đủ giấy thông-hành và giấy tờ nhập-tịch.

(Coi tiếp trang 41)

PHƯƠNG DANH QUYỀN TRỢ-QUỸ CÒ-NHI-VIÊN HỘI - THÁNH TIN - LÀNH V. N. TẠI NHA-TRANG

Hội-thánh Nhatrang :

Cô Lê-thị Bạch-Cúc	100đ.00
Tiền hộp.	245đ.00
Ấn-danh	150đ.00
Tiền hộp.	306đ.00
Bà Trần-Tùng.	50đ.00
M. Le Haut Commissaire de la République au V. N. à Nha-trang.	1000đ.00
Ông và bà Lespinasse	200đ.00
Ấn-danh	150đ.00
Tiền hộp.	504đ.00
Ông và bà Trần - xuân - Phan Huyện - Trưởng Vĩnh - xương một cái bơm nước	2400đ.00

Hội-thánh Đà-nẵng :

Cô Dư-thị Kim-Anh	100đ.00
Ấn-danh.	100đ.00
Bà Nuôi	20đ.00
Ông Nguyễn-hữu-Bôn	120đ.00
Ông Chế-văn-Bạo	100đ.00
Tiền hộp.	118đ.00

Hội-thánh Ban-mê-thuột :

Tiền hộp.	500đ.00
Ông Võ-văn-Năm	200đ.00
Ông và bà M. S. Nguyễn- hậu-Nhương.	200đ.00

Hội-thánh Ninh-hòa :

Tiền hộp.	100đ.00
Ông Bà M. S. Thông	200đ.00
Ông Bà Đặng-ngọc-Cầu.	300đ.00
Ông Nguyễn-Chung	50đ.00
Ông Xã Nhứt	30đ.00
Ông Nghiên	50đ.00
Ông Tuân	20đ.00
Anh Mưu	20đ.00
Bà Mễ.	20đ.00
Bà Bồn Nhỏ.	10đ.00

Hội-thánh Gò-đen :

Tiền hộp.	120đ.00
-------------------	---------

Hội-thánh Kampot :

Ông Trần-kim-Thạch	200đ.00
Tiền Hộp	30đ.00
Tiền Hộp	50đ.00

Hội-thánh Đa-lat :

Chị Chăn	120đ.00
Tiền hộp.	188đ.00
Tiền hộp.	2500đ.00
Cô Tâm	448đ.00
Ông Đào-hữu-Phỷ	100đ.00
Ông và Bà Đào-hữu-Phỷ	200đ.00
Chị Chăn.	150đ.00
Bà Huân	300đ.00
Bà Huân	100đ.00
Ông Lê-Mốt.	200đ.00
Cô Evans.	100đ.00
Giáo-sĩ J. Funé	500đ.00
Ông Lê Nhựt	290đ.00

Hội-thánh Phong-thử :

Ông Mã-Nhạc	500đ.00
Ông Phan-phụng-Phót.	50đ.00
Tiền Hộp	104đ.00

Hội-thánh Ma-lâm :

Ông Dương-xuân-Quang	100đ.00
Ông Trầg-thế-Thái.	100đ.00

Hội-thánh Huế :

Ông Nguyễn-châu-Chánh	100đ.00
---------------------------------	---------

Hội-thánh Hà-nội :

Ông Nguyễn-văn-Việt	500đ.00
-------------------------------	---------

Hội-thánh Nam-dịnh :

Tiền hộp.	250đ.00
-------------------	---------

Hội-thánh Sài-gòn :

Cô Đào-thị-Liên	500đ.00
Thầy Lê-văn-Tur	300đ.00
Bà Nguyễn-thị-Ánh	200đ.00
Tiền hộp.	426đ.30

Hội-thánh Căn-giוע :

Tiền hộp. 100đ 00

Hội-thánh Quản-lợi :

Ông Trần-văn-Cầm 200đ.00

Hội-thánh Khánh-hòa : . . . 300đ 00

Hội-thánh Phan-thiết :

Tiền hộp. 225đ.00

Ông Đào-văn-Lang 500đ.00

Ông Trương-Tường 100đ.00

Bà Trương-thị-Cúc 100đ.00

Bà Trương-thị-Tình. 100đ.00

Cô Lê-thị-Nhâm 100đ.00

Ấn-danh. 100đ.00

Bà Trương-Tường 500đ.00

Ông Bùi-văn-An 100đ.00

Ông và Bà M. S. Lê-khắc-Chấn 180đ.00

Hội-thánh Phan-rang :

Tiền hộp. 300đ.00

Bà Năm 100đ.00

Hội-thánh Phan-rì :

Tiền hộp. 100đ.00

Ông Tùng chef gare Cà-ná . . . 50đ.00

Hội-thánh Trạm-hành, Cầu-đất, Lạc-lâm :

Ông Nguyễn Rộng 200đ.00

M. S. T. G. Phạm-xuân-Tin . . . 180đ.00

Anh Lưu-văn-Nhẫu. 100đ.00

Ông Lê-Hoành. 200đ.00

Hội-thánh Thủ-dầu-một :

Bà Nguyễn-thị-Tám 400đ.00

Ông và Bà Nguyễn-thị-Tám . . . 800đ.00

Hội-thánh Gia-định :

Tiền hộp. 221đ.00

Hội-thánh Kế-sách :

Ông T. Đ. Phạm-hữu-Trực . . . 100đ.00

Hội-thánh Sa-déc :

M. S. Thái-văn-Nghĩa 540đ 00

— Tinh đến ngày 22 tháng 10 năm 1953.

Phó Giám-đốc :

Mục-sư TRẦN-TRỌNG-THỰC

DU-LỊCH XỨ THÁNH

(Tiếp theo trang 24)

rớt» để lại cho ta. Có lẽ người ta đã thấy ánh lửa lu-mờ của bọn chần chiên, và chắc-chắn ánh-sáng vinh-hiễn từ trời đã thoáng soi-rạng cả phong-cảnh đó. Càng gần hơn nữa, qua những cánh cửa lớn và cửa sổ, hàng trăm ngọn đèn sáng tỏ khắp Bết-lê-hem.

Thình-lình nghe bên ngoài « Hang Sừa » có tiếng ồn-ào. « Ai đó? Giô-sép lên tiếng hỏi, « Ai kêu cửa muộn thế? »

« Chúng tôi là bọn chần chiên đang đi tìm Vua mới sanh ra mà các thiên-sứ trên trời đã báo cho chúng tôi biết. Ngài có ở đây chẳng? Có phải một Em bé mới sanh ra tại đây chẳng? Ồ, chúng tôi chỉ là những gã chần lam-lũ, nhưng chúng tôi có thể thấy Ngài chẳng? Chúng tôi có

phép thấy Đấng mà các thiên-binh ca-tụng chẳng? »

« Có chớ », Giô-sép nói, « mời vào. Ngài ở bên kia, bọc bằng khăn nằm trong máng cỏ, vì chúng tôi chẳng có nôi cho Ngài nằm ».

« Bọc bằng khăn nằm trong máng cỏ », các gã chần chiên lặp lại với một vẻ kinh-ngạc. Đúng như điều các thiên-sứ của Đức Chúa Trời đã báo cho chúng tôi và chúng tôi đã tìm được Ngài. Cứu-Chúa đây là Christ, là Chúa ». Họ quì gối xuống mà hát bài ca chúc-tụng. Họ quì trước máng cỏ nơi Chúa Hài-nhi Jêsus đang nằm yên-giấc.

Chập lâu họ nói với Giô-sép và Ma-ri những chi-tiết của sự khải-thị lạ-lùng mà họ đã được. Nữ đồng-trình phước-hạnh nghe với cặp mắt

sáng ngời. Có lẽ nàng đã thuật cho họ biết thế nào thiên-sứ Gáp-ri-ên đã đến báo tin cho nàng. Có lẽ nàng đã thuật cho họ biết về Ê-li-sa-bét và con trai của Xa-cha-ri. Chắc-chắn nàng đã ghi-nhớ những lời này và suy-gẫm trong lòng. Nàng chẳng bao giờ quên đêm ấy — đêm Nô-ên đầu tiên!

Vậy chúng ta cũng chớ quên đêm ấy. Hãy hết lòng quì trước máng cỏ và tôn-kính Đấng đã đến. Nhút là trong đêm Ngài giáng sanh này, nguyện lòng ta được mềm-mại và vui-thỏa vì « này Cứu Chúa của thế-gian đã đến » và như thế linh-hồn ta mới được phước trong khi tưởng niệm Ngài. — *Dịch báo Evangelical Christian số Nô-ên 1952.*

TẠI SAO TÔI TIN CHÚA ?

(Tiếp theo trang 34)

Và để tiếp theo luận-chứng này không những tôi, và non hai nghìn năm nay tất cả những ai đã biết Đấng Christ thì không khỏi công-nhận và tán-dương quyền-năng tuyệt-đối và

siêu-phàm của Ngài. Bởi vậy tôi hằng ước-ao chỉ nhận-lãnh một việc trong muôn việc mà Đấng Christ đã thi-hành trong thế-gian này, cũng đủ cho tôi trở thành một vĩ-nhân trên thế-giới.

Đám đất được Đức Thánh-Linh phốt qua một luồng gió lạnh-mạnh, lẽ dĩ-nhiên là hột giống gieo xuống ấy là phải tốt.

Tôi tin có Đấng Christ, sự Cứu-chuộc của Ngài mà vàng-phục theo lời hằng sống của Ngài là vậy. Amen.

— *Bùi-văn-Ân Giáo-viên trường Đa-lợi, Đa-lạt.*

TÒA GIẢNG TIN-LÀNH

(Tiếp theo trang 38)

Hỡi các bạn! Chúa Jê-sus-Christ trên thập-tự-giá là giấy thông-hành và giấy-tờ Đức Chúa Trời ban cho bạn để bạn được bước vào « Nước Trời » và nhập-tịch làm công-dân nước ấy. Bạn hãy lĩnh lấy giấy-tờ ấy ngay hôm nay. A-men. — *Mục-sư Truyền-giáo Phạm-xuân-Tin ở Dran.*

NGÀY CỦA TẤT CẢ MỌI NGÀY

(Tiếp theo trang 2)

tức là ngày mà Cứu-Chúa JÊ-SUS-CHRIST cũng đã giáng-sanh vào lòng mình, thì xin mau mau mở lòng ra mà cầu Ngài giáng-sanh vào ngay bây giờ, hầu nhưn cái ngày quý báu ấy mà cả đời sống hiện-tại và tương-lai của ta luôn vui hưởng chơn-hạnh-phước. Còn ai là người đã được thấy đương ửng lòng về nét son ghi cái NGÀY CỦA TẤT CẢ MỌI NGÀY ấy thì xin đồng

thanh với nhà đại tiên-tri xưa mà đọc lại câu: « Xảy ra trong NGÀY đó, rể Y-sai đứng lên làm cớ cho muôn dân, các nước đều tìm đến Ngài, nơi an-nghỉ của Ngài sẽ được vinh-hiễn ». Lại cũng hòa tấu với muôn vạn thiên-binh với thiên-sứ xưa mà ngợi-khen Đức Chúa Trời rằng: Sáng Danh Chúa trên các tầng trời rất cao; Bình an dưới đất, ân-trạch cho loài người! » Amen.

— T. K. B.

TA LÀ SỰ SÁNG ĐÃ ĐẾN THẾ-GIAN, ĐỂ AI TIN TA,
CHẲNG Ở NƠI TỐI-TÀM NỮA

NHÀ IN TIN-LÀNH ĐÀ-LẠT
QUẢN-LÝ: ÔNG JEAN FUNÉ
